PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 ban hành Tiêu chuẩn kỹ năng nghề quốc gia đối với các nghề thuộc nhóm nghề nông nghiệp

TIÊU CHUẨN KỸ NĂNG NGHỀ

TÊN NGHỀ: TRỒNG LÚA
MÃ SỐ NGHỀ:……

(Ban hành kèm theo Thông tư số 42/2014/TT-BNNPTNT ngày 17 tháng 11 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

(Tiếp theo Công báo số 1083 + 1084)

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BÓN PHÂN CHO CÂY LÚA TRƯỚC GIAI ĐOẠN LÀM ĐÒNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: I07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị, dụng cụ, phân bón, vận chuyển phân ra ruộng, phối trộn các loại phân bón, thực hiện bón phân.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ, trang thiết bị bón phân được chuẩn bị đầy đủ.
- Lượng phân bón cho cây giai đoạn làm đòng được xác định đúng liều lượng.
- Phân được vận chuyển đến ruộng đảm bảo an toàn.
- Các loại phân bón được phối trộn đúng quy trình kỹ thuật.
- Phân được bón đúng kỹ thuật, lượng, thời gian và chủng loại.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, lượng phân.
- Sử dụng phương tiện vận chuyển.
- Các bước trong quá trình phối trộn.
- Bón phân, sử dụng dụng cụ, trang thiết bị.

2. Kiến thức

- Phương pháp chuẩn bị dụng cụ.
- Nhu cầu phân bón của cây.
- Kỹ thuật vận chuyển phân.
- Phương pháp phối trộn phân bón.
- Phân bón cho giống lúa.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về kỹ thuật bón phân cho lúa.
- Phân bón các loại theo nhu cầu: Phân đạm, lân, kali, phân phức hợp, phân vi lượng.
- Đặc điểm các loại phân bón, hóa chất để định tính phân vô cơ.
- Phương tiện vận chuyển lượng phân đã tính.
- Công lao động vận chuyển, bón phân.
- Dụng cụ chuyên dùng phục vụ bón phân.
- Địa bàn: Ruộng lúa ở giai đoạn cần bón thúc.
- Máy tính cá nhân.
- Sổ ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Dụng cụ, trang thiết bị bón phân được chuẩn bị đầy đủ	- Quan sát và kiểm tra các dụng cụ ngoài thực địa
- Lượng phân bón cho cây lúa giai đoạn làm đòng được xác định đúng liều lượng	- So sánh với bảng nhu cầu dinh dưỡng của cây lúa ở giai đoạn làm đòng
- Phân bón được vận chuyển đến ruộng đảm bảo an toàn	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Các loại phân bón được phối trộn đúng quy trình kỹ thuật	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thực hiện bón phân cho cây lúa ở giai đoạn làm đòng	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế đảm bảo sự đồng đều lượng phân bón
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BÓN PHÂN CHO CÂY LÚA TRƯỚC GIAI ĐOẠN TRƯỚC TRỖ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: I08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị, dụng cụ, phân bón, vận chuyển phân ra ruộng, phối trộn các loại phân bón, thực hiện bón phân

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ, trang thiết bị bón phân được chuẩn bị đầy đủ.

- Lượng phân bón cho cây lúa giai đoạn trước khi trỗ được xác định đúng liều lượng.

- Phân bón được vận chuyển đến ruộng đảm bảo an toàn.

- Các loại phân bón được phối trộn đúng quy trình kỹ thuật.

- Phân được bón đúng kỹ thuật, lượng, thời gian và chủng loại.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, lượng phân.

- Sử dụng phương tiện vận chuyển.

- Các bước trong quá trình phối trộn.

- Bón phân, sử dụng dụng cụ, trang thiết bị.

2. Kiến thức

- Phương pháp chuẩn bị dụng cụ.

- Nhu cầu phân bón của cây.

- Kỹ thuật vận chuyển phân.

- Phương pháp phối trộn phân bón.

- Phân bón cho giống lúa.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về kỹ thuật bón phân cho lúa.

- Phân bón các loại theo nhu cầu: Phân đạm, lân, kali, phân phức hợp, phân vi lượng.

- Đặc điểm các loại phân bón, hóa chất để định tính phân vô cơ.

- Phương tiện vận chuyển lượng phân đã tính.

- Công lao động vận chuyển, bón phân.

- Dụng cụ chuyên dùng phục vụ bón phân.
- Địa bàn: ruộng lúa ở giai đoạn cần bón thúc.
- Máy tính cá nhân.
- Sổ ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Dụng cụ, trang thiết bị bón phân được chuẩn bị đầy đủ	- Quan sát và kiểm tra các dụng cụ ngoài thực địa
- Lượng phân bón cho cây lúa giai đoạn trước trỗ được xác định đúng liều lượng	- So sánh với bảng nhu cầu dinh dưỡng của cây lúa ở giai đoạn trước trỗ
- Phân bón được vận chuyển đến ruộng đảm bảo an toàn	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Các loại phân bón được phối trộn đúng quy trình kỹ thuật	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thực hiện bón phân cho cây lúa ở giai đoạn trước trỗ	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế đảm bảo sự đồng đều lượng phân bón
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BÓN PHÂN QUA LÁ CHO CÂY LÚA
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: I09

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Chuẩn bị các loại phân bón qua lá: chủng loại, số lượng và vận chuyển đến địa điểm bón.

- Chuẩn bị dụng cụ chuyên dùng bón phân qua lá: Dụng cụ pha chế, dụng cụ phun.

- Tiến hành bón phân qua lá đúng loại phân, nồng độ theo hàng, bảng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lượng, loại phân bón qua lá cho cây lúa được xác định cụ thể và khoa học.

- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ chuyên dùng phục vụ bón phân qua lá.

- Phân bón được tính toán đảm bảo yêu cầu kỹ thuật: Đúng loại phân bón, pha đúng nồng độ, phun đúng thời điểm: Trời mát, nhiệt độ không quá 35^0C, trời không mưa, phun không ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển của cây, không gây cháy lá cây.

- Phân bón qua lá cho cây lúa được phun đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và không ảnh hưởng đến môi trường và con người.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ, lượng phân bón lá.

- Tính toán lượng phân cần phun.

- Phun phân bón lá cho cây lúa.

2. Kiến thức

- Nêu được danh mục các loại phân, dạng phân bón qua lá.

- Nêu được cách tính lượng phân cần phun.

- Trình bày được ưu nhược điểm và thời điểm sử dụng phương pháp bón phân.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về các cây lúa khác ngoài lúa.

- Tài liệu về kỹ thuật bón phân cho các cây lương thực khác.

- Các loại phân bón qua lá.

- Dụng cụ chuyên dùng: Dụng cụ pha chế, phun, bảo hộ lao động.

- Địa bàn ruộng lúa ở giai đoạn cần bón phân qua lá.

- Máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ chuyên dùng phục vụ bón phân qua lá	- Quan sát và kiểm tra các dụng cụ ngẫu nhiên ngoài thực tế
- Lượng, loại phân bón qua lá cho cây lúa được xác định cụ thể và khoa học	- So sánh với bảng nhu cầu dinh dưỡng qua lá của cây lúa
- Phân bón được tính toán đảm bảo yêu cầu kỹ thuật: Đúng loại phân bón, pha đúng nồng độ, phun đúng thời điểm: Trời mát, nhiệt độ không quá 35^0C, trời không mưa, phun không ảnh hưởng đến sinh trưởng phát triển của cây, không gây cháy lá cây	- Kiểm tra ngoài thực tế
- Phân bón được vận chuyển đến ruộng đảm bảo an toàn	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Phân bón qua lá cho cây lúa được phun đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và không ảnh hưởng đến môi trường và con người	- Giám sát thực hiện và kiểm tra thực tế đảm bảo sự đồng đều lượng phân bón
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH NHU CẦU TƯỚI NƯỚC CỦA CÂY
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Nghiên cứu nhu cầu nước của cây, xác định khả năng giữ nước của đất, quan sát triệu chứng thiếu, thừa nước của cây, kết luận về nhu cầu nước.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhu cầu nước của cây được xác định cho từng giai đoạn sinh trưởng.

- Khả năng giữ nước của đất được xác định bằng các chỉ tiêu kỹ thuật như độ ẩm trong đất (độ ẩm khô kiệt, độ ẩm đồng ruộng).

- Các triệu chứng, thừa, thiếu nước của cây được xác định chính xác thông qua các biểu hiện bên ngoài của từng giai đoạn sinh trưởng.

- Nhu cầu nước tưới của cây theo từng giai đoạn sinh trưởng được xác định chính xác và khoa học.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nghiên cứu, phân tích nhu cầu nước.

- Phân tích độ ẩm của đất.

- Sử dụng các trang thiết bị đo độ ẩm của đất.

- Quan sát các triệu trứng thiếu nước của cây lúa.

- Kết luận, đánh giá sự thừa, hoặc thiếu nước.

2. Kiến thức

- Nhu cầu nước của cây.

- Phân tích độ ẩm của đất.

- Cách sử dụng máy.

- Hiện tượng thừa, thiếu nước.

- Kỹ thuật tưới nước cho cây lúa.

- Nhu cầu của nước đối với cây.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các tài liệu nói về những biểu hiện hình thái của cây đối với thiếu, thừa nước.

- Các dụng cụ đo thoát hơi nước của cây, đo độ ẩm đất và tình trạng thoát, giữ nước của đất.

- Ruộng cây lúa ở giai đoạn sinh trưởng nhất định.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Nhu cầu nước của cây được xác định cho từng giai đoạn sinh trưởng	- So sánh, đối chiếu bảng nhu cầu nước của cây lúa
- Khả năng giữ nước của đất được xác định bằng các chỉ tiêu kỹ thuật như độ ẩm trong đất (độ ẩm khô kiệt, độ ẩm đồng ruộng)	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Các triệu chứng, thừa, thiếu nước của cây được xác định chính xác thông qua các biểu hiện bên ngoài của từng giai đoạn sinh trưởng	- Kiểm tra trên các mẫu cây cụ thể để đánh giá và xác định triệu chứng thừa, thiếu nước của cây
- Xác định được việc tưới nước theo đúng nhu cầu của cây theo từng giai đoạn sinh trưởng (không cung cấp thừa hoặc thiếu)	- Quan sát, tính toán và kiểm tra thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH THỜI ĐIỂM TƯỚI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tìm hiểu nhu cầu nước của cây qua các giai đoạn sinh trưởng, phát triển, nghiên cứu điều kiện khí hậu, thời tiết tại địa phương trong suốt vụ gieo trồng, kết hợp với các bản tin dự báo thời tiết ngắn hạn, xác định thời điểm tưới tiêu thích hợp của cây.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thời điểm tưới nước của cây được xác định thông qua các giai đoạn sinh trưởng, phát triển.

- Các dữ liệu về khí hậu, thời tiết liên quan đến mưa, độ ẩm không khí và độ ẩm đất được tổng hợp chính xác và khoa học.

- Thời điểm tưới được xác định thích hợp và khoa học.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích nhu cầu nước của cây qua các giai đoạn.

- Phân tích được điều kiện khí hậu vùng và các thông tin dự báo thời tiết phục vụ cho việc xác định thời điểm tưới thích hợp.

- Lựa chọn được thời điểm tưới.

2. Kiến thức

- Nhu cầu nước của cây qua các giai đoạn sinh trưởng.

- Điều kiện khí hậu thời tiết đến nhu cầu nước của cây.

- Kỹ thuật tưới nước.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về nhu cầu nước của cây qua các giai đoạn sinh trưởng, phát triển.

- Tài liệu về điều kiện khí hậu vùng.

- Các bản tin dự báo thời tiết.

- Tài liệu về đặc tính đất của vùng.

- Ruộng cây lúa ở giai đoạn sinh trưởng phù hợp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thời điểm tưới nước của cây được xác định thông qua các giai đoạn sinh trưởng, phát triển	- Kiểm tra kiến thức về nhu cầu nước của cây qua các giai đoạn
- Các dữ liệu về khí hậu, thời tiết liên quan đến mưa, độ ẩm không khí và độ ẩm đất được tổng hợp chính xác và khoa học	- So sánh dữ liệu về khí hậu, thời tiết với thực tế
- Thời điểm tưới được xác định thích hợp và khoa học cho từng giai đoạn sinh trưởng của cây lúa	- Quan sát, đối chiếu và kiểm tra thực tế trên đồng ruộng
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát thực tế
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LỰA CHỌN PHƯƠNG PHÁP TƯỚI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định nguồn nước để tưới, khảo sát khu vực cần tưới, liệt kê các phương pháp tưới và quyết định phương pháp tưới.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các phương pháp tưới nước cho cây lúa được liệt kê đầy đủ và khoa học.

- Nguồn nước được lựa chọn để tưới (ao, hồ, sông, suối...) phải đạt các chỉ tiêu kỹ thuật đảm bảo cho cây sinh trưởng và phát triển tốt.

- Phương pháp tưới được lựa chọn phù hợp với sinh trưởng phát triển của cây và điều kiện sản xuất.

- Lượng nước tưới cho cây lúa qua từng giai đoạn sinh trưởng được xác định chính xác và khoa học.

- Thực hiện tưới nước đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, phân tích các chỉ tiêu kỹ thuật của nước.

- Khảo sát, sử dụng dụng cụ đo.

- Đọc, liệt kê các phương pháp tưới.

- Phân tích, lựa chọn, ra quyết định lựa chọn phương pháp cụ thể.

2. Kiến thức

- Các phương pháp tính toán lượng nước.

- Quy trình trồng các loại cây lúa.

- Kỹ thuật tưới nước cho lúa.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước, máy móc đo lưu lượng nước.

- Thiết bị đo độ ẩm của đất.

- Danh mục các phương pháp tưới.

- Bản quy trình tưới nước.

- Quy trình tưới nước cho một số giống lúa.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Các phương pháp tưới nước cho cây lúa được liệt kê đầy đủ và khoa học	- So sánh với các phương pháp tưới trên thực tế
- Nguồn nước được lựa chọn để tưới (ao, hồ, sông, suối...) phải đạt các chỉ tiêu kỹ thuật đảm bảo cho cây sinh trưởng và phát triển tốt	- Kiểm tra thực tế
- Lượng nước tưới cho cây lúa qua từng giai đoạn sinh trưởng được xác định chính xác và khoa học	- Kiểm tra về phương pháp xác định các quy định lượng nước cho cây lúa
- Khu vực cần tưới được khảo sát để lựa chọn phù hợp phương pháp tưới phù hợp	- Giám sát, quan sát thực tế
- Phương pháp tưới được lựa chọn phù hợp với sinh trưởng phát triển của cây và điều kiện sản xuất	- Kiểm tra tính thích hợp của phương pháp gieo trồng đã lựa chọn
- Thực hiện tưới nước đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	- Kiểm tra người thực hiện
- Thời gian thực hiện công việc theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TƯỚI NƯỚC GIAI ĐOẠN ĐẺ NHÁNH, LÀM ĐÒNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Xác định nguồn nước tưới, diện tích, thời gian cần tưới ở giai đoạn đẻ nhánh - làm đòng, tiến hành vận hành máy bơm và hệ thống dẫn nước.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chất lượng nước tưới đảm bảo không bị ô nhiễm các chất độc, chất thải nhà máy, bệnh viện.

- Diện tích và thời gian tưới được xác định chính xác và khoa học.

- Đảm bảo lớp nước tưới đều khắp theo đúng quy định ở các giai đoạn: đẻ nhánh - làm đòng: l - 5cm.

- Hệ thống dẫn nước được kiểm tra và bảo dưỡng để tưới đúng lượng nước quy định và đều khắp ruộng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra chất lượng nước tưới.

- Tính được diện tích tưới.

- Tính được lượng nước giai đoạn đẻ nhánh, làm đòng.

- Vận hành được máy bơm nước.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật xác định nguồn nước tưới.

- Kỹ thuật đo diện tích cần tưới.

- Lượng nước giai đoạn để nhánh, làm đòng.

- Quy trình vận hành và bảo dưỡng máy bơm.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nguồn nước sẵn có.

- Các phương tiện, máy đo lượng nước và chất lượng nước tưới.

- Máy bơm và hệ thống dẫn nước.

- Tài liệu hoặc phần mềm xác định lượng nước cần tưới.

- Ruộng lúa ở giai đoạn sinh trưởng phù hợp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chất lượng nước tưới đảm bảo không bị ô nhiễm các chất độc, chất thải nhà máy, bệnh viện	- Quan sát, đánh giá trực tiếp trên đồng ruộng
- Diện tích và thời gian tưới được xác định chính xác và khoa học	- Theo dõi cách tính, kết quả tính toán
- Đảm bảo lớp nước tưới đều khắp theo đúng quy định ở các giai đoạn: đẻ nhánh - làm đòng: l - 5cm	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Đảm bảo vận hành máy bơm và hệ thống dẫn nước tốt để tưới đúng lượng nước quy định và đều khắp	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thời gian thực hiện công việc chuẩn xác	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TƯỚI NƯỚC GIAI ĐOẠN TRƯỚC TRỔ BÔNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định nguồn nước tưới, diện tích, thời gian cần tưới ở giai đoạn trước trổ bông, tiến hành vận hành máy bơm và hệ thống dẫn nước.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chất lượng nước tưới đảm bảo không bị ô nhiễm các chất độc, chất thải nhà máy, bệnh viện.

- Diện tích và thời gian tưới được xác định chính xác và khoa học.

- Đảm bảo lớp nước tưới đều khắp theo đúng quy định ở các giai đoạn: trước trổ bông: 5 - 7cm.

- Hệ thống dẫn nước được kiểm tra để đảm bảo tưới đúng lượng nước quy định và đều khắp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra chất lượng nước tưới.

- Tính được diện tích tưới.

- Tính được lượng nước giai đoạn trước trổ bông.

- Vận hành được máy bơm nước.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật xác định nguồn nước tưới.

- Kỹ thuật đo diện tích cần tưới.

- Lượng nước giai đoạn trước trổ bông.

- Quy trình vận hành và bảo dưỡng máy bơm.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nguồn nước sẵn có.

- Các phương tiện, máy đo lượng nước và chất lượng nước tưới.

- Máy bơm và hệ thống dẫn nước.

- Tài liệu hoặc phần mềm xác định lượng nước cần tưới.

- Ruộng lúa ở giai đoạn sinh trưởng phù hợp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chất lượng nước tưới đảm bảo không bị ô nhiễm các chất độc, chất thải nhà máy, bệnh viện	- Quan sát, đánh giá trực tiếp trên đồng ruộng
- Diện tích và thời gian tưới ở giai đoạn trước trổ bông được xác định chính xác và khoa học	- Theo dõi cách tính, kết quả tính toán
- Đảm bảo lớp nước tưới đều khắp theo đúng quy định ở các giai đoạn: trước trổ bông: 5 - 7cm	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Hệ thống dẫn nước được kiểm tra để đảm bảo tưới đúng lượng nước quy định và đều khắp	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thời gian thực hiện công việc chuẩn xác	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về an toàn lao động và vệ sinh môi trường trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TƯỚI NƯỚC GIAI ĐOẠN TRƯỚC THU HOẠCH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

- Xác định nguồn nước tưới, diện tích, thời gian cần tưới ở giai đoạn trước thu hoạch, tiến hành vận hành máy bơm và hệ thống dẫn nước.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chất lượng nước tưới đảm bảo không bị ô nhiễm các chất độc, chất thải nhà máy, bệnh viện.

- Diện tích và thời gian tưới ở giai đoạn thu hoạch được xác định chính xác và khoa học.

- Đảm bảo lớp nước tưới đều khắp theo đúng quy định ở các giai đoạn: Trước thu hoạch giữ độ ẩm bão hòa.

- Đảm bảo vận hành máy bơm và hệ thống dẫn nước tốt để tưới đúng lượng nước quy định và đều khắp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra chất lượng nước tưới.

- Tính được diện tích tưới.

- Tính được lượng nước giai đoạn trước thu hoạch.

- Vận hành được máy bơm nước.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật xác định nguồn nước tưới.

- Kỹ thuật đo diện tích cần tưới.

- Lượng nước giai đoạn trước thu hoạch.

- Quy trình vận hành và bảo dưỡng máy bơm.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nguồn nước sẵn có.

- Các phương tiện, máy đo lượng nước và chất lượng nước tưới.

- Máy bơm và hệ thống dẫn nước.

- Tài liệu hoặc phần mềm xác định lượng nước cần tưới.

- Ruộng lúa ở giai đoạn sinh trưởng phù hợp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chất lượng nước tưới tưới đảm bảo không bị ô nhiễm các chất độc, chất thải nhà máy, bệnh viện	- Quan sát, đánh giá trực tiếp trên đồng ruộng
- Diện tích và thời gian tưới được xác định chính xác và khoa học	- Theo dõi cách tính, kết quả tính toán
- Đảm bảo lớp nước tưới đều khắp theo đúng quy định ở các giai đoạn: trước thu hoạch giữ độ ẩm bão hòa	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Đảm bảo vận hành máy bơm và hệ thống dẫn nước tốt để tưới đúng lượng nước quy định và đều khắp	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thời gian thực hiện công việc chuẩn xác	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH LƯỢNG NƯỚC CẦN TIÊU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định diện tích, lượng nước cần tiêu, để tính toán thời gian tiêu đảm bảo an toàn cho ruộng lúa.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Dụng cụ, trang thiết bị tiêu nước trên ruộng lúa được chuẩn bị đầy đủ, đảm bảo dụng cụ, trang thiết bị trong tình trạng hoạt động tốt.
- Diện tích cần tiêu nước trên đồng ruộng được tính toán chính xác và khoa học.
- Xác định được thời gian tiêu nước theo công suất máy, đảm bảo an toàn cho cây.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định diện tích cần tiêu nước.
- Xác định lượng nước cần tiêu.
- Vận hành được máy bơm nước.

2. Kiến thức

- Phương pháp để xác định diện tích cần tiêu.
- Phương pháp để xác lượng nước cần tiêu
- Nêu được các căn cứ tính, vận hành máy bơm để đảm bảo được thời gian tiêu ngắn nhất

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Địa bàn và diện tích ngập úng cần được tiêu nước.
- Các tài liệu và phần mềm sẵn có tính toán lượng nước cần tiêu cho các cây lúa.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Dụng cụ, trang thiết bị tiêu nước trên ruộng lúa được chuẩn bị đầy đủ, đảm bảo dụng cụ, trang thiết bị trong tình trạng hoạt động tốt	- Kiểm tra dụng cụ, trang thiết bị ngoài thực tế
- Diện tích, lượng nước cần tiêu nước trên đồng ruộng được tính toán chính xác và khoa học	- So sánh với diện tích đồng ruộng thực tế
- Xác định thời điểm tiêu nước phù hợp cho giai đoạn sinh trưởng của cây lúa	- Quan sát, đối chiếu và kiểm tra thực tế trên đồng ruộng
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát thực tế
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TIÊU NƯỚC BẰNG HỆ THỐNG KÊNH MƯƠNG TỰ CHẢY

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra hệ thống kênh mương và các thiết bị tiêu nước, hướng thoát nước và lượng nước cần thoát trên ruộng, vận hành cống tiêu nước theo kế hoạch.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Hệ thống kênh mương tự chảy được kiểm tra để đảm bảo vẫn sử dụng được.
- Hướng thoát nước được kiểm tra cẩn thận, tỷ mỷ.
- Đảm bảo tiêu nước vừa đủ theo yêu cầu cây lúa.
- Đảm bảo hệ thống kênh mương và các thiết bị tiêu nước hoạt động tốt.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tính toán được lượng nước cần tiêu và thời gian tiêu.
- Sử dụng được phương tiện kiểm tra lượng nước tiêu.
- Vận hành tiêu nước trong thời gian ngắn nhất.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật kiểm tra hệ thống thoát nước.
- Kỹ thuật kiểm tra hướng thoát và lượng nước thoát.
- Kỹ thuật tiêu nước.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Hệ thống kênh mương tiêu nước.
- Các dụng cụ cần thiết để khơi thông dòng chảy.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Hệ thống kênh mương tự chảy được kiểm tra để đảm bảo vẫn hoạt động tốt	- Giám sát, theo dõi ngoài đồng ruộng
- Hướng thoát nước cho ruộng lúa được kiểm tra cẩn thận, tỷ mỷ	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát thực tế
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TIÊU NƯỚC BẰNG MÁY
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: K09

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra máy bơm và vật tư, thiết bị phục vụ cho hoạt động máy, hệ thống tiêu nước và tiến hành bơm nước.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các loại máy bơm có thể dùng tưới tiêu nước trên ruộng lúa được liệt kê đầy đủ.
- Chọn loại máy bơm có công suất phù hợp để tiêu nước trong thời gian ngắn nhất.
- Thời gian tiêu nước ngắn nhất để an toàn cho cây.
- Máy bơm nước được vận hành tốt, đảm bảo tiêu nước nhanh nhất.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Xác định được lượng nước cần tiêu.
- Xác định công suất thích hợp với lượng nước và thời gian cần tiêu.
- Vận hành được máy bơm tiêu nước.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật kiểm tra máy bơm.
- Kỹ thuật kiểm tra đường tiêu và lượng nước cần tiêu.
- Quy trình kỹ thuật vận hành và bảo dưỡng máy bơm.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy bơm tốt và các vật tư, thiết bị đầy đủ.
- Các tài liệu hướng dẫn sử dụng và công suất máy.
- Đường thoát nước tốt.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Các loại máy bơm có thể dùng tưới tiêu nước trên ruộng lúa được liệt kê đầy đủ	- So sánh, kiểm tra bảng danh sách các loại máy bơm nước
- Hệ thống kênh mương được kiểm tra trước khi tiêu nước bằng máy	- Giám sát, theo dõi ngoài đồng ruộng
- Chọn loại máy bơm có công suất phù hợp để tiêu nước trong thời gian ngắn nhất	- Quan sát và kiểm tra thực tế công suất của máy bơm
- Kiểm tra hướng thoát nước	- Quan sát và kiểm tra thực tế
- Máy bơm nước được vận hành tốt, đảm bảo tiêu nước nhanh nhất	- Quan sát, đánh giá khả năng vận hành và quản lý các thiết bị tiêu nước và hệ thống mương tiêu
- Thao tác thực hiện các bước chuẩn xác	- Quan sát thực tế
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Giám sát và kiểm tra về an toàn lao động, vệ sinh môi trường trong công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: NHẬN BIẾT THÀNH PHẦN DỊCH HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc nhận biết thành phần dịch hại thực hiện các công việc sau: Điều tra dịch hại, phân tích số liệu dịch hại của vùng, xác định dịch hại thành phần.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Điểm điều tra được xác định phải đại diện cho vùng.
- Dịch hại thành phần của vùng được điều tra đúng theo quy trình.
- Dịch hại thành phần của vùng được kết luận chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, xác định điểm điều tra.
- Điều tra dịch hại thành phần.
- Sử dụng máy tính, máy vi tính để xử lý số liệu điều tra.

2. Kiến thức

- Các phương pháp xác định điểm điều tra dịch hại.
- Các phương pháp điều tra dịch hại lúa.
- Kiến thức về một số loại dịch hại trên cây lúa.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước dây, cọc để đánh dấu điểm điều tra, khung định mẫu điều tra.
- Bộ công cụ điều tra dịch hại thành phần (Vợt, khay, thước, kính lúp, bẫy bắt côn trùng, bẫy bắt bào tử, bẫy bắt chuột...).
- Máy vi tính, máy tính cầm tay dùng để xử lý số liệu điều tra.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Điểm điều tra được xác định phải đảm bảo đại diện cho vùng	- So sánh với quy chuẩn điều tra dịch hại. Kiểm tra tính đại diện của điểm điều tra
- Dịch hại thành phần của vùng được điều tra đúng theo quy trình	- Kiểm tra, tính toán số liệu điều tra. Dựa trên kết quả điều tra thành phần dịch hại trong ruộng lúa, tham khảo số liệu diễn biến dịch hại trong vùng để đánh giá
- Kết luận đúng dịch hại thành phần của vùng	- Kiểm tra, đối chiếu kết quả kiểm tra với thực tế vùng dịch hại
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường nơi làm việc	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH CÁC LOẠI DỊCH HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc xác định các loại dịch hại thực hiện các công việc sau: Điều tra bệnh hại, phân tích số liệu bệnh hại của vùng, xác định các loại bệnh hại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Điểm điều tra được xác định phải đại diện cho vùng.
- Dịch hại chính được điều tra đúng theo quy trình.
- Dịch hại chủ yếu của vùng được đánh giá theo bản số liệu điều tra.
- Các loại dịch hại lúa tại khu vực điều tra được thống kê đầy đủ

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, lựa chọn điểm điều tra.
- Quan sát, phân tích, điều tra dịch hại.
- Phân tích được dịch hại của vùng từ số liệu có trước.
- Phân tích số liệu, ra quyết định.

2. Kiến thức

- Các phương pháp xác định điểm điều tra dịch hại.
- Các phương pháp điều tra dịch hại lúa.
- Kiến thức về một số loại dịch hại trên cây lúa.
- Cách phân tích, xác định các loại dịch hại, xử lý số liệu điều tra.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước dây, cọc đánh dấu điểm điều tra, khung định mẫu điều tra.
- Bộ công cụ điều tra bệnh hại thành phần khay, thước, kính lúp, bẫy bắt bào tử,....
- Số liệu theo dõi bệnh hại của vùng trong nhiều năm gần đây.
- Máy vi tính, máy tính cầm tay để xử lý, phân tích số liệu.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Điểm điều tra được xác định phải đại diện cho vùng	- So sánh với quy chuẩn điều tra dịch hại. Kiểm tra tính đại diện, điểm điều tra

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Dịch hại chính được điều tra đúng theo quy trình	- So sánh với quy chuẩn điều tra dịch hại
- Dịch hại chủ yếu của vùng được đánh giá đúng theo bản số liệu điều tra	- Kiểm tra, tính toán số liệu điều tra dựa trên kết quả điều tra thành phần dịch hại trong ruộng trồng lúa, tham khảo số liệu diễn biến dịch hại trong vùng để đánh giá
- Thống kê đầy đủ các loại dịch hại lúa tại khu vực điều tra	- Đối chiếu và so sánh với bảng thống kê trong quá trình điều tra dịch hại với kiểm tra thực tế đồng ruộng hoặc mẫu vật
- Phân loại, tổng hợp chính xác các đối tượng gây hại	- Kiểm tra, xem xét kết quả phân tích, tổng hợp
- Thao tác thực hiện các bước	- Quan sát thao tác
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức
- Đảm bảo an toàn trong lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ BỆNH HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc quản lý bệnh hại được thực hiện các bước công việc sau: Xác định ngưỡng phòng trừ, mức độ thiệt hại, chuẩn bị vật tư, hóa chất, công cụ, thực hiện quản lý bệnh hại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Loại bệnh hại trên khu vực trồng cây lúa phải được xác định chính xác, thuận lợi cho việc quản lý sau này.

- Ngưỡng phòng trừ bệnh hại được xác định đúng.

- Thời điểm phòng trừ được xác định đúng.

- Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo quản lý bệnh hại hiệu quả nhất đồng thời tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng và phát triển.

- Dụng cụ phòng trừ được chuẩn bị đầy đủ, đúng chủng loại.

- Bệnh hại được quản lý hiệu quả bằng phương pháp thủ công, sinh học, hóa học và biện pháp phòng trừ tổng hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, so sánh, phân tích, thống kê loại bệnh hại.

- Xác định được ngưỡng phòng trừ bệnh hại.

- Xác định các thời điểm an toàn của lúa khi dùng thuốc bảo vệ thực vật.

- Phân tích, lựa chọn phương pháp quản lý.

- Chuẩn bị vật tư, công cụ thiết bị.

- Thực hiện quản lý bệnh hại bằng biện pháp thủ công, sinh học, hóa học và biện pháp tổng hợp.

2. Kiến thức

- Các loại bệnh hại cây lúa.

- Các phương pháp xác định ngưỡng phòng trừ bệnh hại.

- Về các thời điểm an toàn của lúa khi dùng thuốc bảo vệ thực vật.

- Về xác định thời điểm phòng trừ bệnh hại.

- Các phương pháp quản lý bệnh hại.

- Kỹ thuật quản lý bệnh hại bằng thuốc hóa học, biện pháp thủ công, sinh học và tổng hợp.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ trang thiết bị để xác định loại bệnh hại.
- Bộ dụng cụ trang thiết bị để điều tra và xác định bệnh hại ngoài đồng.
- Số liệu về dự báo thời tiết.
- Bộ dụng cụ, vật tư dùng trong phòng trừ bệnh hại.
- Danh mục các phương pháp quản lý bệnh hại.
- Danh mục các loại bệnh hại thường hại lúa.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Loại bệnh hại trên khu vực trồng cây lúa phải được xác định chính xác, thuận lợi cho việc quản lý sau này	- Kiểm tra, đối chiếu với quy chuẩn điều tra bệnh hại
- Xác định được đúng ngưỡng phòng trừ bệnh hại	- Kiểm tra, đối chiếu với quy định ngưỡng kinh tế
- Xác định đúng thời điểm phòng trừ	- Kiểm tra về phương pháp xác định đặc điểm của tác nhân gây bệnh
- Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo quản lý bệnh hại hiệu quả nhất đồng thời tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng và phát triển	- So sánh phương pháp xác định và các quy định của tài liệu sử dụng thuốc bảo vệ thực vật
- Dụng cụ phòng trừ được chuẩn bị đầy đủ, đúng chủng loại	- Đánh giá mức độ phù hợp và tiện lợi theo quy chuẩn
- Bệnh hại được quản lý hiệu quả bằng phương pháp thủ công, sinh học, hóa học và biện pháp phòng trừ tổng hợp	- Quan sát, đánh giá trực tiếp
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường nơi làm việc	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ SÂU HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc quản lý sâu hại thực hiện các công việc sau: Xác định ngưỡng phòng trừ, mức độ thiệt hại, chuẩn bị vật tư, hóa chất, công cụ, thực hiện quản lý sâu hại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Loại sâu hại trên khu vực trồng cây lúa phải được xác định chính xác, thuận lợi cho việc quản lý sau này.

- Ngưỡng phòng trừ sâu hại được xác định đúng.

- Thời điểm phòng trừ được xác định đúng.

- Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo quản lý sâu hại hiệu quả nhất, đồng thời tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng và phát triển.

- Dụng cụ phòng trừ đầy đủ, đúng chủng loại.

- Sâu hại được quản lý hiệu quả bằng phương pháp thủ công, sinh học, hóa học và biện pháp phòng trừ tổng hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, so sánh, phân tích, thống kê loại sâu hại.

- Xác định được ngưỡng phòng trừ sâu hại.

- Xác định các thời điểm an toàn của lúa khi dùng thuốc bảo vệ thực vật.

- Phân tích, lựa chọn phương pháp quản lý.

- Chuẩn bị vật tư, công cụ thiết bị.

- Thực hiện quản lý sâu hại bằng biện pháp thủ công, sinh học, hóa học và biện pháp tổng hợp.

2. Kiến thức

- Các loại sâu hại cây lúa

- Các phương pháp xác định ngưỡng phòng trừ sâu hại.

- Về các thời điểm an toàn của lúa khi dùng thuốc bảo vệ thực vật.

- Về xác định thời điểm phòng trừ sâu hại.

- Các phương pháp quản lý sâu hại.

- Kỹ thuật quản lý sâu hại bằng thuốc hóa học, biện pháp thủ công, sinh học và tổng hợp.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục các loài sâu hại.
- Bộ dụng cụ trang thiết bị để điều tra và xác định sâu hại ngoài đồng.
- Số liệu về dự báo thời tiết.
- Tài liệu về các thời điểm an toàn của lúa, khi dùng thuốc bảo vệ thực vật.
- Sổ sách.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Loại sâu hại trên khu vực trồng cây lúa phải được xác định đúng	- Kiểm tra đặc điểm hình thái, triệu chứng gây hại trên cây trồng và trên đồng ruộng
- Xác định được đúng ngưỡng phòng trừ sâu hại	- Kiểm tra, đối chiếu với quy định ngưỡng kinh tế
- Xác định đúng thời điểm phòng trừ	- Kiểm tra giai đoạn sâu ra rộ, thời điểm cần phòng trừ
- Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo quản lý sâu hại hiệu quả nhất, đồng thời tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng và phát triển	- Kiểm tra, quan sát phương pháp quản lý sâu hại đang thực hiện tại đồng ruộng
- Dụng cụ phòng trừ đầy đủ, đúng chủng loại	- Đánh giá mức độ phù hợp và tiện lợi theo quy chuẩn
- Sâu hại được quản lý hiệu quả bằng phương pháp thủ công, sinh học, hóa học và biện pháp phòng trừ tổng hợp	- Quan sát, đánh giá trực tiếp
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường nơi làm việc	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn vệ sinh lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ CỎ DẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc quản lý cỏ dại thực hiện các bước công việc sau: Xác định mật độ cỏ, thời điểm quản lý cỏ dại, chuẩn bị vật tư công cụ, thực hiện quản lý cỏ dại theo các phương pháp khác nhau.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Loại cỏ dại trên khu vực trồng cần phải được xác định chính xác thuận lợi cho việc quản lý sau này.

- Mật độ cỏ dại phải được xác định chính xác giúp cho việc đưa ra phương pháp quản lý dịch hại hợp lý.

- Thời điểm quản lý cỏ dại phải được xác định đúng.

- Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo quản lý cỏ dại hiệu quả nhất đồng thời tạo điều kiện cho lúa sinh trưởng và phát triển.

- Dụng cụ diệt cỏ được chuẩn bị đầy đủ đúng chủng loại.

- Cỏ dại được quản lý hiệu quả bằng phương pháp thủ công, hóa học, sinh học, tổng hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, so sánh, phân tích, thống kê loại cỏ dại.

- Quan sát, tính toán mật độ cỏ dại.

- Xác định, lựa chọn thời điểm quản lý cỏ dại.

- Lựa chọn phương pháp quản lý.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, công cụ diệt cỏ dại.

- Thực hiện quản lý cỏ dại bằng biện pháp thủ công, hóa học, sinh học, tổng hợp.

2. Kiến thức

- Các loại cỏ dại hại cây lúa.

- Các phương pháp xác định mật độ cỏ dại.

- Xác định thời điểm quản lý cỏ dại.

- Các phương pháp quản lý cỏ dại.

- Sử dụng các công cụ diệt cỏ.

- Kỹ thuật quản lý cỏ dại bằng biện pháp thủ công, hóa học, sinh học, tổng hợp.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục các loài cỏ dại.
- Bộ dụng cụ trang thiết bị để xác định mật độ cỏ dại.
- Danh mục các phương pháp quản lý cỏ dại.
- Danh mục các loại cỏ thường hại cây lúa.
- Bộ dụng cụ, vật tư dùng trong quản lý cỏ dại.
- Sổ sách.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Loại cỏ dại trên khu vực trồng cần phải được xác định chính xác thuận lợi cho việc quản lý sau này	- Đối chiếu bảng kết quả xác định loại cỏ dại với đặc điểm cỏ dại trên đồng ruộng
- Mật độ cỏ dại phải được xác định chính xác giúp cho việc đưa ra phương pháp quản lý dịch hại hợp lý	- Quan sát, đánh giá trực tiếp người thực hiện
- Thời điểm quản lý cỏ dại phải được xác định đúng	- Kiểm tra, xem xét việc xác định thời điểm quản lý cỏ dại
- Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo quản lý cỏ dại hiệu quả nhất đồng thời tạo điều kiện cho lúa sinh trưởng và phát triển	- Quan sát thực tế, kiểm tra và đối chiếu với quy định về quản lý cỏ dại
- Dụng cụ diệt cỏ được chuẩn bị đầy đủ đúng chủng loại	- Đánh giá mức độ phù hợp và tiện lợi theo quy chuẩn
- Cỏ dại được quản lý hiệu quả bằng phương pháp thủ công, hóa học, sinh học, tổng hợp.	- Quan sát, đánh giá trực tiếp
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường nơi làm việc	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ CHUỘT HẠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc quản lý chuột hại thực hiện các công việc sau: Xác định ngưỡng phòng trừ, mức độ thiệt hại, chuẩn bị vật tư, hóa chất, công cụ, thực hiện quản lý chuột hại.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Loại chuột hại trên khu vực trồng cây lúa phải được xác định chính xác, thuận lợi cho việc quản lý sau này.

- Ngưỡng phòng trừ chuột hại được xác định đúng.

- Thời điểm phòng trừ được xác định đúng.

- Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo quản lý chuột hại hiệu quả nhất đồng thời tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng và phát triển.

- Vật tư, hóa chất, dụng cụ phòng trừ được chuẩn bị đầy đủ, đúng chủng loại.

- Chuột hại được quản lý hiệu quả bằng phương pháp thủ công, sinh học, hóa học và biện pháp phòng trừ tổng hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, so sánh, phân tích, thống kê loại chuột hại.

- Xác định được ngưỡng phòng trừ chuột hại.

- Xác định các thời điểm an toàn của lúa khi dùng thuốc bảo vệ thực vật.

- Phân tích, lựa chọn phương pháp quản lý.

- Chuẩn bị vật tư, công cụ thiết bị.

- Thực hiện quản lý chuột hại bằng biện pháp thủ công, sinh học, hóa học và biện pháp tổng hợp.

2. Kiến thức

- Các loại chuột hại cây lúa.

- Các phương pháp xác định ngưỡng phòng trừ chuột hại.

- Về các thời điểm an toàn của lúa khi dùng thuốc bảo vệ thực vật.

- Về xác định thời điểm phòng trừ chuột hại.

- Các phương pháp quản lý chuột hại.

- Kỹ thuật quản lý chuột hại bằng thuốc hóa học, biện pháp thủ công, sinh học và tổng hợp.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ, trang thiết bị để xác định loại chuột hại.
- Bộ dụng cụ, trang thiết bị để điều tra và xác định chuột hại ngoài đồng.
- Số liệu về dự báo thời tiết.
- Bộ dụng cụ, vật tư dùng trong phòng trừ chuột hại.
- Danh mục các phương pháp quản lý chuột hại.
- Danh mục các loại chuột hại thường hại lúa.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Loại chuột hại trên khu vực trồng cây lúa phải được xác định chính xác thuận lợi cho việc quản lý sau này	- Kiểm tra, quan sát quá trình xác định loại chuột hại
- Xác định được đúng ngưỡng phòng trừ chuột hại	- Kiểm tra, đối chiếu với quy định ngưỡng kinh tế
- Xác định đúng thời điểm phòng trừ.	- Kiểm tra về phương pháp xác định đặc điểm gây hại của chuột
- Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo quản lý chuột hại hiệu quả nhất đồng thời tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng và phát triển	- So sánh phương pháp xác định và các quy định của tài liệu sử dụng thuốc bảo vệ thực vật
- Dụng cụ phòng, trừ được chuẩn bị đầy đủ, đúng chủng loại	- Đánh giá mức độ phù hợp và tiện lợi theo quy chuẩn
- Chuột hại được quản lý hiệu quả bằng phương pháp thủ công, sinh học, hóa học và biện pháp phòng trừ tổng hợp	- Quan sát, đánh giá trực tiếp
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường nơi làm việc	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ ỐC BƯƠU VÀNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc quản lý ốc bươu vàng thực hiện các công việc sau: Xác định ngưỡng phòng trừ, mức độ thiệt hại, chuẩn bị vật tư, hóa chất, công cụ, thực hiện quản lý ốc bươu vàng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Ốc bươu vàng trên khu vực trồng lúa phải được xác định chính xác thuận lợi cho việc quản lý sau này.

- Ngưỡng phòng trừ ốc bươu vàng được xác định đúng.

- Thời điểm phòng trừ được xác định đúng.

- Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo quản lý ốc bươu vàng hiệu quả nhất đồng thời tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng và phát triển.

- Vật tư, hóa chất, dụng cụ phòng trừ được chuẩn bị đầy đủ, đúng chủng loại.

- Ốc bươu vàng được quản lý hiệu quả bằng phương pháp thủ công, sinh học, hóa học và biện pháp phòng trừ tổng hợp.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận biết được các loại ốc bươu vàng gây hại trên đồng ruộng.

- Tính toán được mật độ ốc bươu vàng.

- Lựa chọn thời điểm quản lý ốc bươu vàng phù hợp.

- Lựa chọn phương pháp quản lý ốc bươu vàng phù hợp.

- Chuẩn bị đầy đủ vật tư, công cụ diệt ốc bươu vàng.

- Thực hiện quản lý ốc bươu vàng bằng biện pháp thủ công, hóa học, sinh học, tổng hợp.

2. Kiến thức

- Đặc điểm các loại ốc bươu vàng hại cây lúa.

- Các phương pháp xác định mật độ ốc bươu vàng.

- Phương pháp quản lý ốc bươu vàng.

- Trình bày được các công cụ tiêu diệt ốc bươu vàng.

- Trình bày kỹ thuật quản lý ốc bươu vàng bằng biện pháp thủ công, hóa học, sinh học, tổng hợp.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ trang thiết bị để xác định ốc bươu vàng.
- Bộ dụng cụ trang thiết bị để điều tra và xác định ốc bươu vàng ngoài đồng.
- Số liệu về dự báo thời tiết.
- Bộ dụng cụ, vật tư dùng trong phòng trừ ốc bươu vàng.
- Danh mục các phương pháp quản lý ốc bươu vàng.
- Danh mục các loại ốc bươu vàng thường hại lúa.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Ốc bươu vàng trên khu vực trồng lúa phải được xác định chính xác thuận lợi cho việc quản lý sau này	- Kiểm tra, quan sát quá trình ốc bươu vàng hại lúa
- Xác định được đúng ngưỡng phòng trừ ốc bươu vàng	- Kiểm tra, đối chiếu với quy định ngưỡng kinh tế
- Xác định đúng thời điểm phòng trừ	- Kiểm tra về phương pháp xác định đặc điểm của gây hại ốc bươu vàng
- Phương pháp quản lý được lựa chọn đảm bảo quản lý ốc bươu vàng hiệu quả nhất đồng thời tạo điều kiện cho cây lúa sinh trưởng và phát triển	- So sánh phương pháp xác định và các quy định của tài liệu sử dụng thuốc bảo vệ thực vật
- Dụng cụ phòng, trừ được chuẩn bị đầy đủ, đúng chủng loại	- Đánh giá mức độ phù hợp và tiện lợi theo quy chuẩn
- Ốc bươu vàng được quản lý hiệu quả bằng phương pháp thủ công, sinh học, hóa học và biện pháp phòng trừ tổng hợp	- Quan sát, đánh giá trực tiếp
- Đảm bảo an toàn lao động, vệ sinh môi trường nơi làm việc	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH HIỆU QUẢ CÁC BIỆN PHÁP QUẢN LÝ DỊCH HẠI

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: L08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc xác định hiệu quả kỹ thuật của các biện pháp quản lý dịch hại thực hiện các bước công việc sau: Xác định dịch hại và mức độ thiệt hại do dịch hại gây ra trước và sau phòng trừ, tính toán hiệu quả kỹ thuật của các biện pháp quản lý khác nhau.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Mật độ dịch hại, tỷ lệ, chỉ số bệnh, mức độ thiệt hại do dịch hại gây ra trước phòng trừ được xác định chính xác.

- Xác định mật độ dịch hại, tỷ lệ, chỉ số bệnh, mức độ thiệt hại do dịch hại gây ra sau phòng trừ được xác định.

- Kết quả điều tra được xử lý chính xác.

- Các biện pháp quản lý dịch hại được đánh giá hiệu quả, khách quan và chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tính toán ngưỡng gây hại kinh tế của dịch hại.

- Tính toán mật độ, dịch hại trên cây lúa.

- Đánh giá hiệu quả các biện pháp quản lý dịch hại trên cây lúa.

2. Kiến thức

- Các phương pháp điều tra dịch hại và xác định mức độ thiệt hại do dịch hại gây ra.

- Các phương pháp xử lý số liệu trong bảo vệ thực vật.

- Các phương tính toán hiệu quả kỹ thuật trong bảo vệ thực vật.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Bộ dụng cụ trang thiết bị để điều tra và xác định mức độ thiệt hại.

- Máy tính cầm tay, máy vi tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định mật độ dịch hại, tỷ lệ, chỉ số bệnh, mức độ thiệt hại do dịch hại gây ra trước phòng trừ	- Kiểm tra kết quả thống kê trước lúc dịch hại gây ra trước phòng trừ
- Xác định mật độ dịch hại, tỷ lệ, chỉ số bệnh, mức độ thiệt hại do dịch hại gây ra sau phòng trừ	- Kiểm tra kết quả thống kê sau lúc dịch hại gây ra sau phòng trừ
- Kết quả điều tra được xử lý chính xác	- Đối chiếu, so sánh kết quả từng biện pháp quản lý
- Hiệu quả của các biện pháp quản lý dịch hại được đánh giá khách quan, chính xác	- So sánh quan sát hiệu quả của các biện pháp quản lý dịch hại
- Thời gian thực hiện theo đúng định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUYẾT ĐỊNH THỜI ĐIỂM THU HOẠCH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc xác định thời điểm thu hoạch thực hiện các công việc sau: Xác định thời điểm thu hái và sản lượng để đưa ra được thời điểm thu hoạch phù hợp nhất đảm bảo cho cây sinh trưởng và phát triển.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thời điểm thu hái được xác định chính xác.

- Sản lượng cần thu hái được thống kê đầy đủ vào biểu thu hái chính xác.

- Mức độ chín của sản phẩm cây lúa trên ruộng được xác định đầy đủ các chỉ tiêu sinh lý kỹ thuật.

- Thời điểm thu hoạch sản phẩm được xác định có lợi về chất lượng, sản lượng, giá bán trên thị trường.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích, lựa chọn thời điểm thu hoạch.

- Quan sát, phân tích các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật.

- Phân tích, lựa chọn phương pháp thu hoạch.

2. Kiến thức

- Thu hái và bảo quản sản phẩm cây lúa.

- Các phương pháp xác định mức độ chín của sản phẩm cây lúa trên đồng ruộng.

- Phương pháp để xác định thời điểm thu hoạch sản phẩm cây lúa.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, bản kết quả điều tra thị trường.

- Bộ dụng cụ trang thiết bị dùng để xác định mức độ chín của sản phẩm cây lúa trên ruộng.

- Tài liệu để kết luận về sinh lý, mức độ thu hoạch, giá bán trên thị trường của sản phẩm cây lúa.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thời điểm thu hái được xác định chính xác, phù hợp với mức độ chín của lúa	- Kiểm tra lại về độ chín của sản phẩm khi thu hoạch trên đồng ruộng
- Sản lượng cần thu hái được thống kê đầy đủ vào biểu thu hái	- Quan sát, đối chiếu với diện tích và khả năng cho năng suất của ruộng lúa
- Mức độ chín của sản phẩm cây lúa trên ruộng được xác định đầy đủ các chỉ tiêu sinh lý kỹ thuật	- Quan sát, theo dõi trực tiếp ngoài đồng ruộng
- Thời điểm thu hoạch sản phẩm được xác định có lợi về chất lượng, sản lượng, giá bán trên thị trường	- Kiểm tra quan sát trên đồng ruộng và quá trình thu thập phân tích các thông tin về thị trường lúa gạo
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUYẾT ĐỊNH PHƯƠNG PHÁP THU HOẠCH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc quyết định phương pháp thu hoạch thực hiện các bước công việc sau: liệt kê các phương pháp thu hoạch sản phẩm cây lúa và đưa ra quyết định.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các phương pháp thu hoạch được liệt kê đầy đủ phù hợp cho từng loại lúa cụ thể.
- Các tiêu chí được xây dựng đảm bảo cho việc lựa chọn đúng phương pháp thu hoạch sản phẩm cây lúa.
- Phương pháp thu hoạch được lựa chọn phù hợp với cây lúa và điều kiện sản xuất.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Liệt kê được các phương pháp thu hoạch.
- Phân tích được các phương pháp thu hoạch.
- Quyết định phương pháp thu hoạch.

2. Kiến thức

- Liệt kê các phương pháp thu hoạch lúa.
- Phương pháp thu hoạch lúa.
- Kỹ thuật thu hoạch cây lúa.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy bút.
- Tài liệu về kỹ thuật thu hoạch cây lúa.
- Danh mục các phương pháp thu hoạch sản phẩm cây lúa.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Các phương pháp thu hoạch được liệt kê đầy đủ cho từng loại cây lúa cụ thể	- Kiểm tra, đối chiếu sự đánh giá với tình hình thực tế
- Các tiêu chí được xây dựng đảm bảo cho việc lựa chọn đúng các phương pháp thu hoạch sản phẩm cây lúa	- So sánh đối chiếu phương pháp thu hoạch
- Phương pháp thu hoạch được lựa chọn phù hợp với cây lúa và điều kiện sản xuất	- Kiểm tra các kết quả phân tích lựa chọn
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THU HOẠCH SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc thu hoạch sản phẩm thực hiện các bước công việc sau: Lựa chọn điểm thu hoạch, xác định vị trí lấy sản phẩm sau đó tiến hành thu hoạch sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sản lượng từng giống lúa cần thu hoạch được xác định chính xác.

- Số công lao động, số lượng máy móc, dụng cụ, sân phơi, nhà kho cần thiết được dự trù chính xác.

- Quá trình thu hoạch kịp thời, đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra.

- Tỷ lệ thất thu do rơi vãi nhỏ hơn 2%.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tính được sản lượng thu hoạch.

- Lựa chọn được vị trí thu hoạch.

- Lựa chọn đúng dụng cụ thu hoạch.

- Sử dụng được dụng cụ thu hoạch.

2. Kiến thức

- Phương pháp tính sản lượng thu hoạch.

- Kỹ thuật xác định vị trí thu hoạch.

- Phương pháp lựa chọn dụng cụ thu hoạch cây lúa.

- Kỹ thuật thu hoạch cây lúa.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút.

- Ruộng lúa.

- Liềm, dao, dây buộc.

- Máy gặt.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định được sản lượng từng giống lúa cần thu hoạch	- So sánh, đối chiếu sản lượng dự tính với sản lượng thực tế
- Dự trù chính xác số công lao động, số lượng máy móc, dụng cụ, sân phơi, nhà kho cần thiết	- Đối chiếu với số công lao động, dụng cụ máy móc thực tế đã sử dụng
- Thu hoạch kịp thời, đúng tiến độ theo kế hoạch đề ra	- Quan sát, kiểm tra thời điểm thu hái được xác định
- Tỷ lệ thất thu do rơi vãi nhỏ hơn 2%	- Theo dõi, xác định tỷ lệ rơi vãi, hao hụt sản phẩm thực tế
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: VẬN CHUYỂN SẢN PHẨM THU HOẠCH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc vận chuyển sản phẩm thu hoạch được thực hiện các bước công việc sau: Tập kết sản phẩm lên phương tiện và vận chuyển về nhà.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Sản phẩm cây lúa được tập kết đảm bảo thuận tiện đường giao thông.
- Phương tiện vận chuyển dễ di chuyển đến nơi tập kết sản phẩm.
- Sản phẩm cây lúa đưa lên phải đảm bảo ít gây thất thoát, dập nát.
- Sản phẩm được vận chuyển ít ảnh hưởng đến chất lượng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đưa sản phẩm cây lúa đến vị trí thuận lợi.
- Chuẩn bị phương tiện.
- Tập kết sản phẩm.
- Chuyển sản phẩm lên xe.
- Sử dụng phương tiện vận chuyển.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật tập kết sản phẩm.
- Kỹ thuật vận chuyển sản phẩm.
- Đặc điểm sản phẩm cây lúa

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm cây lúa.
- Xe ô tô, xe thồ, xe máy, xe đạp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Sản phẩm cây lúa được tập kết đảm bảo thuận tiện đường giao thông	- Quan sát, kiểm tra thực tế
- Phương tiện vận chuyển dễ di chuyển đến nơi tập kết sản phẩm	- Quan sát, kiểm tra kết quả thực hiện
- Sản phẩm cây lúa đưa lên phải đảm bảo ít gây thất thoát, dập nát	- Kiểm tra xác định tỷ lệ rơi vãi, hao hụt sản phẩm thực tế
- Sản phẩm được vận chuyển ít ảnh hưởng đến chất lượng	- Quan sát, kiểm tra kết quả thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TUỐT LÚA
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc tuốt lúa được thực hiện các bước công việc sau: Xác định khối lượng sản phẩm cần tách hạt, chuẩn bị dụng cụ, máy móc để tách hạt, dự trù công lao động, tiến hành tách hạt.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khối lượng của sản phẩm cần tách hạt được xác định chính xác.

- Số công lao động, phương tiện vận chuyển được dự trù chính xác.

- Máy móc và dụng cụ tách hạt được chuẩn bị đúng chủng loại và đủ về số lượng.

- Vận hành máy và sử dụng công cụ đúng kỹ thuật, đảm bảo an toàn.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Dự kiến sản phẩm thu hoạch.

- Tính toán được số công lao động, phương tiện vận chuyển.

- Sử dụng được dụng cụ tách hạt.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật xác định khối lượng sản phẩm.

- Phương pháp lựa chọn dụng cụ hạt thóc.

- Phương pháp tính toán, dự trù số lượng công lao động, máy móc, dụng cụ, diện tích sân phơi, kho chứa sản phẩm.

- Quy trình vận hành máy móc, dụng cụ tách hạt.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Lúa sau khi thu hoạch cần tách hạt.

- Các công cụ máy móc tách hạt.

- Bảo hộ lao động.

- Dụng cụ chứa đựng và bảo quản: Bao, bạt che...

- Sân phơi, bãi chứa sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định được khối lượng của sản phẩm cần tách hạt	- Kiểm tra, đối chiếu với khối lượng sản phẩm thực tế
- Dự trù chính xác số công lao động, phương tiện vận chuyển	- Đối chiếu với số công lao động, dụng cụ máy móc thực tế đã sử dụng
- Chuẩn bị đúng số lượng chủng loại máy móc và dụng cụ tách hạt	- Kiểm tra dụng cụ chuẩn bị
- Vận hành máy và sử dụng công cụ đúng kỹ thuật	- Theo dõi quan sát thao tác của người sử dụng máy móc
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO QUẢN TẠM THỜI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc bảo quản tạm thời thực hiện các bước công việc sau: Xác định khối lượng sản phẩm cần bảo quản tạm thời, chuẩn bị nhà kho và các phương tiện để bảo quản sản phẩm, dự trù công lao động, tiến hành bảo quản sản phẩm tạm thời.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khối lượng của sản phẩm cần làm khô được xác định chính xác.

- Số phương tiện máy móc, dụng cụ làm khô sản phẩm (diện tích sân phơi, loại máy và số lượng máy làm khô) được dự trù chính xác.

- Chuẩn bị đủ nhà kho, thùng chứa và các phương tiện cần thiết.

- Bảo đảm được sự an toàn của sản phẩm bảo quản.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng được dụng cụ tính khối lượng sản phẩm.

- Tính toán được số công lao động, phương tiện vận chuyển.

- Sử dụng được dụng cụ bảo quản tạm thời.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật xác định khối lượng sản phẩm cây lúa.

- Kỹ thuật lựa chọn dụng cụ bảo quản sản phẩm.

- Trình bày được cách tính toán, dự trù số lượng công lao động, kho, thùng chứa.

- Kỹ thuật bảo quản sản phẩm tạm thời.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm cây lúa cần làm khô.

- Sân phơi, máy sấy và các phương tiện làm khô sản phẩm.

- Nhân công.

- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định được khối lượng của sản phẩm cần làm khô	- Kiểm tra số lượng sản phẩm thu hoạch
- Dự trù chính xác số phương tiện máy móc, dụng cụ làm khô sản phẩm (diện tích sân phơi, loại máy và số lượng máy làm khô)	- Đối chiếu với số sản lượng sản phẩm, dụng cụ máy móc thực tế đã sử dụng
- Chuẩn bị đủ nhà kho, thùng chứa và các phương tiện cần thiết	- Quan sát, kiểm tra kết quả thực hiện
- Bảo đảm được sự an toàn của sản phẩm bảo quản	- Kiểm tra kết quả thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LÀM KHÔ SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc làm khô sản phẩm thực hiện các công việc sau: Kiểm tra và làm vệ sinh các phương tiện, máy móc, dụng cụ phơi sấy. Vận chuyển sản phẩm đến nơi sấy, tiến hành phơi sấy: đưa sản phẩm vào vị trí phơi sấy, đảo hạt, kiểm tra nhiệt độ phơi sấy, độ ẩm của sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các phương tiện, máy móc, dụng cụ phơi sấy được kiểm tra đầy đủ.
- Sản phẩm cây lúa được vận chuyển đến nơi sấy đảm bảo an toàn không bị thất thoát, ẩm ướt.
- Sản phẩm cây lúa được phơi sấy, đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng được các phương tiện phơi sấy.
- Sử dụng được các phương tiện vận chuyển.
- Sử dụng được các dụng cụ phơi sấy.

2. Kiến thức

- Đặc điểm sinh lý hạt thóc.
- Kỹ thuật kiểm tra và làm vệ sinh các phương tiện, máy móc, dụng cụ phơi.
- Kỹ thuật vận chuyển.
- Kỹ thuật phơi sấy.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm cây lúa cần làm khô.
- Sân phơi, máy sấy và các phương tiện làm khô sản phẩm.
- Nhân công.
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Các phương tiện, máy móc, dụng cụ phơi sấy được kiểm tra đầy đủ	- Kiểm tra kết quả chuẩn bị
- Sản phẩm cây lúa được vận chuyển đến nơi sấy đảm bảo an toàn không bị thất thoát, ẩm ướt	- Quan sát, kiểm tra kết quả thực hiện
- Sản phẩm cây lúa được phơi sấy đảm bảo đúng quy trình kỹ thuật	- Quan sát, kiểm tra kết quả thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LÀM SẠCH SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: M08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc làm sạch sản phẩm thực hiện các bước công việc sau: Kiểm tra và làm vệ sinh các phương tiện, máy móc, dụng cụ làm sạch sản phẩm, làm sạch sơ bộ: loại bỏ bớt hạt lép, hoàn chỉnh trước khi đưa vào kho bảo quản.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khối lượng của sản phẩm cần làm khô được xác định chính xác.

- Số phương tiện máy móc, dụng cụ làm sạch sản phẩm được dự trù chính xác đảm bảo hiệu quả.

- Sản phẩm được làm sạch theo đúng phương pháp và đạt tiêu chuẩn kỹ thuật quy định sau khi phơi sấy.

- Máy móc và công cụ được vận hành, sử dụng đúng quy trình kỹ thuật và đảm bảo an toàn.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kiểm tra máy không bị bụi bẩn.

- Sản phẩm làm sạch sơ bộ.

- Sử dụng được dụng cụ làm sạch.

2. Kiến thức

- Phương pháp kiểm tra làm sạch dụng cụ làm sạch sản phẩm.

- Kỹ thuật làm sạch hạt thóc.

- Quy trình làm sạch sản phẩm.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Các loại sản phẩm cây lúa cần làm sạch.

- Các máy móc, công cụ làm sạch sảm phẩm: Máy làm sạch, rây, sàng, quạt.

- Nhân công lao động.

- Bảo hộ lao động.

- Bút, sổ ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định được khối lượng của sản phẩm cần làm sạch	- Kiểm tra số lượng sản phẩm thu hoạch
- Dự trù được số phương tiện máy móc, dụng cụ làm sạch sản phẩm	- Đối chiếu với sản lượng, dụng cụ máy móc thực tế đã sử dụng
- Làm sạch sản phẩm đúng phương pháp và đạt tiêu chuẩn kỹ thuật quy định sau khi phơi sấy	- Kiểm tra độ sạch của sản phẩm đã được làm sạch và đối chiếu với quy định
- Vận hành máy và sử dụng công cụ đúng mức độ hạt vỡ, gãy cho phép	- Kiểm tra, tính tỷ lệ hạt vỡ, gãy của sản phẩm đã được làm sạch đối chiếu với quy định
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: PHÂN LOẠI SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc phân loại sản phẩm thực hiện các bước công việc sau: Chuẩn bị dụng cụ, nhân lực để loại bỏ, làm sạch sản phẩm cây lúa.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Số phương tiện máy móc, dụng cụ phân loại sản phẩm được dự trù chính xác.

- Sản phẩm không đạt tiêu chuẩn được lựa chọn, phân loại chính xác.

- Sản phẩm được làm sạch về sâu bệnh, tạp chất, không còn lẫn sản phẩm không đạt yêu cầu.

- Sản phẩm được phân loại đảm bảo đúng kích thước, trọng lượng, sạch sâu bệnh.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ phân loại và tính lực lượng lao động.

- Quan sát, lựa chọn sản phẩm không đủ tiêu chuẩn.

- Sử dụng các trang thiết bị làm sạch sản phẩm.

- Sử dụng được dụng cụ làm sạch sản phẩm.

2. Kiến thức

- Phương pháp chuẩn bị máy móc, dụng cụ.

- Lựa chọn sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng.

- Các phương pháp làm sạch sản phẩm.

- Phân loại sản phẩm.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm cây lúa cần phân loại.

- Dụng cụ, máy móc và công cụ phân loại sản phẩm: Máy phân loại, rây, sàng, quạt.

- Bảo hộ lao động.

- Bút, sổ ghi chép.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Dự trù được số phương tiện máy móc, dụng cụ phân loại sản phẩm	- Đối chiếu với số sản lượng sản phẩm, dụng cụ máy móc thực tế đã sử dụng
- Lựa chọn được sản phẩm không đạt tiêu chuẩn kỹ thuật	- Kiểm tra sản phẩm không đạt yêu cầu
- Sản phẩm được làm sạch về sâu bệnh, tạp chất, không còn lẫn sản phẩm không đạt yêu cầu	- Quan sát, kiểm tra quá trình thực hiện
- Sản phẩm được phân loại đảm bảo đúng kích thước, trọng lượng, sạch sâu bệnh	- Quan sát, kiểm tra quá trình thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc xác định điều kiện bảo quản thực hiện các công việc sau: Phân tích ảnh hưởng của thời tiết, khả năng tiêu thụ sản phẩm để có cơ sở bảo quản hạt thóc.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khối lượng của sản phẩm cần bảo quản được xác định chính xác.
- Số công lao động được dự trù chính xác.
- Phương pháp bảo quản được lựa chọn phù hợp.
- Quy trình bảo quản sản phẩm được thực hiện đúng quy trình kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích được ảnh hưởng thời tiết đến hạt thóc.
- Phân tích được thời gian bảo quản hạt thóc.
- Sử dụng nguồn lực lao động để bảo quản sản phẩm.

2. Kiến thức

- Nêu được thành phần các chất dinh dưỡng và thủy phần của sản phẩm.
- Trình bày những khái niệm cơ bản về bảo quản nông sản.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm cây lúa cần bảo quản.
- Tài liệu thủy văn của vùng.
- Thông tin về thị trường tiêu thụ sản phẩm.
- Kho bảo quản: kho lạnh hoặc kho bảo quản thông thường.
- Dụng cụ chứa đựng sản phẩm.
- Quy trình bảo quản nông sản.
- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Lựa chọn đúng loại, khối lượng của sản phẩm cần bảo quản	- So sánh, đối chiếu sản phẩm
- Số công lao động được dự trù chính xác	- Quan sát, kiểm tra quá trình thực hiện đối chiếu với dự trù
- Lựa chọn đúng phương pháp bảo quản	- So sánh, đối chiếu các phương pháp bảo quản
- Thực hiện quy trình bảo quản sản phẩm theo đúng các bước	- Theo dõi quá trình thực hiện đối chiếu với quy trình quy định
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: XÁC ĐỊNH THỜI GIAN BẢO QUẢN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định thời gian bảo quản thực hiện các bước công việc sau: tham khảo quy trình bảo quản, chuẩn bị nguyên liệu bảo quản, chuẩn bị vật tư, thiết bị, tiến hành bảo quản.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhu cầu tiêu thụ sản phẩm được xác định đúng để dự kiến thời gian lưu kho chính xác.

- Ảnh hưởng của phương pháp bảo quản đến sự biến đổi chất lượng của sản phẩm được xác định đầy đủ.

- Thời gian bảo quản được xác định chính xác đảm bảo hiệu quả kinh tế cao cho sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tính toán thời gian bảo quản không làm sản phẩm hỏng.

- Tính toán được quá trình phân hủy sản phẩm.

- Tính toán được thời gian để sản phẩm phù hợp.

2. Kiến thức

- Nêu được thành phần các chất dinh dưỡng và thủy phần của sản phẩm.

- Trình bày những khái niệm cơ bản về bảo quản nông sản.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thông tin về đặc tính của sản phẩm (sử dụng làm giống hay làm lúa, thức ăn gia súc).

- Quy trình bảo quản nông sản.

- Thông tin về thị trường tiêu thụ sản phẩm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định đúng nhu cầu tiêu thụ sản phẩm để dự kiến thời gian lưu kho	- Đối chiếu kế hoạch với thời gian bảo quản và thực tế đã thực hiện
- Xác định được ảnh hưởng của phương pháp bảo quản đến sự biến đổi chất lượng của sản phẩm	- Đối chiếu, so sánh kết quả
- Xác định đúng thời gian bảo quản để có hiệu quả kinh tế	- Xác định hiệu suất sử dụng kho và hiệu quả kinh tế
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO QUẢN TRONG KHO ĐỂ RỜI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc bảo quản sản phẩm để rời trong kho được thực hiện theo các bước công việc sau: tham khảo quy trình bảo quản, chuẩn bị nguyên liệu bảo quản, chuẩn bị vật tư, thiết bị, tiến hành bảo quản.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đặc điểm của sản phẩm và yêu cầu về điều kiện nhiệt độ, ẩm độ khi bảo quản sản phẩm được xác định chính xác.
- Nhà kho và các trang thiết bị được chuẩn bị tốt trước khi bảo quản rời.
- Các thông số kỹ thuật của kho bảo quản được xác định chính xác.
- Thực hiện bảo quản theo đúng phương pháp đã chọn.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị vật tư, thiết bị.
- Sử dụng được phương tiện vận chuyển.
- Hạt thóc không bị mốc, mọt.

2. Kiến thức

- Trình bày được các phương pháp bảo quản nông sản.
- Nêu được cách tính và công thức tính thể tích lô bảo quản rời và diện tích nhà kho tương ứng.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm cần bảo quản rời.
- Quy trình công nghệ bảo quản nông sản.
- Nhà kho và trang thiết bị chuyên dùng cho bảo quản rời.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định được đặc điểm của sản phẩm và yêu cầu về điều kiện nhiệt độ, ẩm độ khi bảo quản sản phẩm	- So sánh, đối chiếu sản phẩm
- Chuẩn bị tốt nhà kho và các trang thiết bị trước khi bảo quản rời	- Kiểm tra đầy đủ, đúng chủng loại
- Xác định được các thông số kỹ thuật của kho bảo quản	- Theo dõi quá trình thực hiện
- Thực hiện bảo quản theo đúng phương pháp đã chọn	- Đối chiếu các phương pháp bảo quản
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO QUẢN TRONG KHO ĐÓNG BAO BÌ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bảo quản trong kho đóng bao bì thực hiện các bước công việc sau: chuẩn bị dụng cụ, nguyên liệu, tiến hành bảo quản sản phẩm theo quy trình.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vật tư, nguyên liệu thiết bị được chuẩn bị đầy đủ và đúng chủng loại.
- Bao thóc được vận chuyển đến kho đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.
- Bao thóc xếp trong kho đúng yêu cầu kỹ thuật.
- Sản phẩm bảo quản đạt yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu của thị trường tiêu dùng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Chuẩn bị vật tư, thiết bị.
- Sử dụng được phương tiện vận chuyển.
- Bao thóc xếp ngăn nắp, trật tự.
- Hạt thóc không bị mốc, mọt.

2. Kiến thức

- Các phương pháp bảo quản sản phẩm cây lúa.
- Kỹ thuật vận chuyển.
- Kỹ thuật xếp bao thóc.
- Quy trình bảo quản sản phẩm cây lúa.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sản phẩm cần bảo quản đựng trong bao bì.
- Nhà kho và trang thiết bị chuyên dùng cho bảo quản sản phẩm đựng trong bao bì.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Vật tư, nguyên liệu thiết bị được chuẩn bị đầy đủ và đúng chủng loại	- Kiểm tra dụng cụ được chuẩn bị
- Bao thóc được vận chuyển đến kho đảm bảo yêu cầu kỹ thuật	- Quan sát, kiểm tra kết quả thực hiện
- Bao thóc xếp trong kho đúng yêu cầu kỹ thuật	- Quan sát, kiểm tra kết quả thực hiện
- Sản phẩm bảo quản đạt yêu cầu kỹ thuật và yêu cầu của thị trường tiêu dùng	- Kiểm tra kết quả thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: KIỂM TRA SẢN PHẨM TRONG QUÁ TRÌNH BẢO QUẢN

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra sản phẩm trong quá trình bảo quản được thực hiện theo các bước công việc sau: Kiểm tra định kỳ, phát hiện sản phẩm mốc, mọt, đưa ra biện pháp xử lý và loại bỏ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Số lần kiểm tra được thực hiện đúng theo quy định.

- Các thông số kỹ thuật của kho bảo quản được xác định đầy đủ.

- Tình trạng của sản phẩm bảo quản trong kho được xác định đúng.

- Điều kiện nhiệt độ, ẩm độ không phù hợp của nhà kho và tình trạng không phù hợp của sản phẩm dạng bảo quản được xử lý khắc phục.

- Những sản phẩm ẩm mốc, mọt trước khi đem sử dụng được loại bỏ triệt để.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng máy đo độ ẩm hạt.

- Xử lý những sản phẩm ẩm mốc, mối mọt.

- Loại bỏ những sản phẩm ẩm ướt, mối mọt.

2. Kiến thức

- Phương pháp đọc nhiệt kế, ẩm kế.

- Phương pháp lập sổ theo dõi nhiệt độ, độ ẩm.

- Quy trình bảo quản sản phẩm.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về bảo quản cây lúa.

- Các dụng cụ kiểm tra và đo lường: xiên lấy mẫu, túi đựng mẫu, nhiệt kế, ẩm kế, máy đo độ ẩm hạt.

- Sổ theo dõi nhiệt độ, ẩm độ trong kho và tình trạng sản phẩm

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thực hiện đúng các lần kiểm tra theo quy định	- Theo dõi thao tác và kiểm tra số liệu
- Xác định được các thông số kỹ thuật của kho bảo quản	- Quan sát, kiểm tra kết quả thực hiện
- Xác định đúng tình trạng của sản phẩm bảo quản trong kho	- Quan sát, kiểm tra kết quả thực hiện
- Xử lý khắc phục điều kiện nhiệt độ, ẩm độ không phù hợp của nhà kho và tình trạng không phù hợp của sản phẩm ở dạng bảo quản	- Quan sát, kiểm tra kết quả thực hiện
- Trước khi đem sử dụng loại bỏ những sản phẩm ẩm mốc, mọt	- Kiểm tra kết quả thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức.	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐÓNG GÓI SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: N07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc đóng gói sản phẩm được thực hiện theo các bước công việc sau: Xác định tiêu chuẩn kích thước, chất liệu bao gói và các trang thiết bị dụng cụ để tiến hành đóng gói sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tiêu chuẩn của bao bì, kích thước, trọng lượng, chất liệu được xác định.
- Số công lao động, máy móc, dụng cụ, vật liệu được chuẩn bị đầy đủ về số lượng.
- Sản phẩm được đóng gói đúng tiêu chuẩn.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn bao bì phù hợp.
- Phương pháp chuẩn bị trang thiết bị, dụng cụ.
- Biết vận hành máy, sử dụng các dụng cụ đóng gói.

2. Kiến thức

- Trình bày các yêu cầu và tính chất của chất liệu để đóng gói.
- Sơ lược về bảo quản chế biến nông sản.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Vật liệu, bao đựng sản phẩm, chỉ khâu bao.
- Máy móc dụng cụ để đóng gói.
- Kỹ năng: biết vận hành máy, sử dụng các dụng cụ đóng gói.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định được tiêu chuẩn của bao bì, kích thước, trọng lượng, chất liệu	- Kiểm tra, đối chiếu với tiêu chuẩn bao bì
- Chuẩn bị đúng số công lao động, máy móc, dụng cụ, vật liệu	- Kiểm tra số lượng bao gói trong 1 giờ
- Độ chính xác về trọng lượng, kích thước của bao gói so với tiêu chuẩn	- Lấy mẫu ngẫu nhiên, kiểm tra kích thước trọng lượng bao gói
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với định mức công việc
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra, giám sát và đối chiếu với quy định về an toàn lao động và vệ sinh môi trường

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THU THẬP THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG TẠI THỜI ĐIỂM TIÊU THỤ

MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Cập nhật thông tin thị trường tại thời điểm tiêu thụ là công việc thu thập các thông tin có liên quan đến sản phẩm giúp cho việc lập kế hoạch bán hàng thuận lợi. Bao gồm các bước: Rà soát lại những thông tin trong bản kế hoạch tiêu thụ sản phẩm, thu thập bổ sung các thông tin thực tế tại thời điểm chuẩn bị tiêu thụ, tổng hợp phân tích các thông tin về thị trường tại thời điểm tiêu thụ.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Những thông tin liên quan đến tiêu thụ sản phẩm cụ thể đã xây dựng được rà soát đầy đủ.
- Các thông tin được thu thập, bổ sung đầy đủ.
- Thông tin về thị trường tại thời điểm tiêu thụ được tổng hợp và phân tích đáp ứng cho việc lập kế hoạch bán hàng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lập bảng thu thập thông tin.
- Lập được kế hoạch tiêu thụ sản phẩm.
- Sử dụng các phương pháp thu thập thông tin tại thời điểm thu hoạch.
- Tổng hợp được thông tin tại thời điểm thu hoạch.

2. Kiến thức

- Phương pháp rà soát thông tin tiêu thụ.
- Phương pháp thu thập thông tin.
- Phương pháp tổng hợp, phân tích thông tin.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, kết quả rà soát, máy ảnh, máy quay phim, ghi âm.
- Máy vi tính, kết quả thu thập bổ sung.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Rà soát đầy đủ những thông tin cụ thể liên quan đến tiêu thụ sản phẩm đã xây dựng	- Đối chiếu kết quả rà soát thông tin với dữ liệu cũ
- Thu thập, bổ sung đầy đủ các thông tin	- Kiểm tra kết quả mới thu thập
- Thông tin về thị trường tại thời điểm tiêu thụ được tổng hợp và phân tích đáp ứng cho việc lập kế hoạch bán hàng	- Kiểm tra thông tin và theo dõi quá trình tổng hợp, phân tích thông tin

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢNG CÁO SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quảng bá giới thiệu sản phẩm là công việc đưa các thông tin về sản phẩm của mình lên các phương tiện thông tin đại chúng cho nhiều người biết, bao gồm các bước: thiết kế chương trình, tài liệu, công cụ quảng bá giới thiệu sản phẩm, tổ chức sản xuất chương trình, tài liệu, công cụ theo thiết kế, thực hiện chương trình và sử dụng tài liệu, công cụ quảng bá và giới thiệu sản phẩm, điều chỉnh các hoạt động theo kết quả giám sát, đánh giá.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các chương trình, tài liệu phù hợp với mục đích quảng cáo và nội dung quảng cáo được thiết kế sẵn.
- Các công cụ quảng bá giới thiệu sản phẩm được chuẩn bị đầy đủ.
- Tổ chức sản xuất các chương trình, tài liệu đầy đủ về số và chất lượng theo nhu cầu.
- Thực hiện chương trình và sử dụng tài liệu, công cụ quảng bá sản phẩm.
- Điều chỉnh các hoạt động quảng bá sản phẩm theo kết quả giám sát đánh giá.
- Giám sát được các công việc quảng bá.
- Đánh giá việc quảng bá sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân tích, tổng hợp so sánh lựa chọn các tài liệu để phù hợp mục đích quảng cáo
- Quảng bá sản phẩm.
- Giám sát việc quảng bá.
- Điều chỉnh các phương pháp quảng bá.

2. Kiến thức

- Thiết kế, xây dựng chương trình.
- Quảng bá thông tin.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy bút.
- Danh sách các nhà sản xuất chương trình, in ấn.
- Địa chỉ các nhà phát hành, máy tính.
- Kế hoạch và nội dung quảng bá thị trường.
- Loa, âm ly...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thiết kế các chương trình, tài liệu phù hợp với mục đích quảng cáo và nội dung quảng cáo	- Đọc và đối chiếu với quy định về quảng bá thông tin
- Chuẩn bị các công cụ quảng bá, giới thiệu sản phẩm	- Kiểm tra cụ thể các công cụ có phù hợp không
- Tổ chức sản xuất các chương trình, tài liệu đầy đủ về số và chất lượng theo nhu cầu	- Đối chiếu các chương trình xây với mục tiêu đề ra
- Thực hiện quảng bá chương trình và sử dụng tài liệu, công cụ quảng bá sản phẩm	- Quan sát cụ thể các thao tác của học viên và đối chiếu với quy định về quảng bá
- Điều chỉnh các hoạt động quảng bá sản phẩm theo kết quả yêu cầu thực tiễn	- Đối chiếu các chương trình xây với mục tiêu đề ra và yêu cầu của thực tế
- Giám sát được các công việc quảng bá	- Kiểm tra người thực hiện
- Đánh giá việc quảng bá sản phẩm	- Theo dõi thời gian và đối chiếu với tính hiệu quả của chương trình quảng bá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐỊNH GIÁ BÁN SẢN PHẨM
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Công việc định giá sản phẩm thực hiện các công việc sau: Liệt kê các chi phí để tiêu thụ sản phẩm, dự phòng rủi ro, tìm hiểu sức mua của thị trường, khảo sát giá của sản phẩm tương đương, lựa chọn chiến lược giá, dự kiến lợi nhuận, xác định giá bán của sản phẩm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chi phí tiêu thụ sản phẩm được ghi chép một cách đầy đủ và rõ ràng.

- Các rủi ro trong tiêu thụ sản phẩm được liệt kê để đưa ra các giải pháp dự phòng.

- Tiêu thụ sản phẩm được xác định qua sức mua của thị trường trong một đơn vị thời gian.

- Sản phẩm được xác định giá chính xác theo yêu cầu của thị trường.

- Giá sản phẩm được lựa chọn phù hợp với thị trường.

- Lợi nhuận dự kiến sau bán hàng được đưa ra một cách hợp lý.

- Giá bán sản phẩm được xác định phù hợp với điều kiện hiện tại của thị trường và đảm bảo lợi nhuận dự kiến.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sử dụng máy tính cầm tay.

- Tính toán giá thành sản phẩm.

- Tính lợi nhuận.

- Xác định giá bán phù hợp.

2. Kiến thức

- Phương pháp liệt kê chi phí tiêu thụ sản phẩm.

- Phương pháp dự phòng rủi ro.

- Phương pháp thu thập thông tin.

- Lợi nhuận giá.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Kế hoạch sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Bảng giá các mặt hàng thực tế, các sản phẩm cùng loại.

- Các tài liệu liên quan.

- Danh sách những địa điểm tiêu thụ sản phẩm cùng loại, khách hàng hiện tại, địa điểm tiêu thụ sản phẩm cùng loại.

- Phương tiện đi lại, thông tin liên lạc.

- Các bảng giá tham khảo.

- Bảng dự kiến lợi nhuận.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chi phí tiêu thụ sản phẩm được ghi chép một cách đầy đủ và rõ ràng	- Kiểm tra các chi phí tiêu thụ sản phẩm
- Các rủi ro trong tiêu thụ sản phẩm được liệt kê các chi phí rủi ro đưa ra có các giải pháp dự phòng	- Kiểm tra và đối chiếu mức độ rủi ro trong tiêu thụ và các giải pháp dự phòng
- Tiêu thụ sản phẩm được xác định qua sức mua của thị trường trong một đơn vị thời gian	- So sánh sản phẩm tiêu thụ cùng loại trong một đơn vị thời gian
- Sản phẩm được xác định giá chính xác theo yêu cầu của thị trường	- Quan sát và kiểm tra giá của sản phẩm
- Giá sản phẩm được lựa chọn phù hợp với thị trường	- Kiểm tra, so sánh đối chiếu giá sản phẩm
- Lợi nhuận dự kiến sau bán hàng được đưa ra một cách hợp lý	- Kiểm tra, so sánh lợi nhuận sau bán hàng
- Giá bán sản phẩm được xác định phù hợp với điều kiện hiện tại của thị trường và đảm bảo lợi nhuận dự kiến	- Kiểm tra cụ thể giá bán sản phẩm

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THỰC HIỆN BÁN HÀNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: O04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thực hiện bán hàng là việc trao đổi sản phẩm cho khách hàng. Bao gồm các bước công việc sau: Nhận yêu cầu mua hàng, thiết lập và hoàn thiện thủ tục mua bán, chuẩn bị, đóng gói và giao hàng theo yêu cầu, nghiệm thu thanh toán tiền, kiểm kê và vào sổ bán hàng, kho xử lý hàng tồn.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhu cầu mua hàng được tiếp nhận đầy đủ.
- Các thủ tục mua bán được hoàn thiện theo đúng quy định hiện hành.
- Hàng hóa được chuẩn bị theo quy định đơn đặt hàng.
- Đóng gói đáp ứng yêu cầu đã thống nhất.
- Giao hàng được thực hiện theo đúng các điều khoản trong hợp đồng.
- Nghiệm thu, thanh toán và thu tiền theo đúng hợp đồng.
- Sổ bán hàng được kiểm kê theo đúng quy định.
- Hàng tồn được xử lý phù hợp theo điều kiện của cơ sở.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Ghi chép, giao tiếp, giao nhận, thương lượng khách hàng.
- Chuẩn bị sản phẩm.
- Soạn thảo hợp đồng mua bán sản phẩm.
- Tính toán, thu chi.

2. Kiến thức

- Thủ tục bán hàng.
- Bảo quản, đóng gói sản phẩm.
- Hợp đồng và thanh toán hợp đồng kinh tế.
- Xử lý hàng tồn kho.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, sổ sách, mẫu đơn đặt hàng, Internet.
- Giấy, bút, sổ sách, mẫu thủ tục hợp đồng, bảng tổng hợp nhu cầu.
- Phương tiện vận chuyển, hợp đồng mua bán.
- Sổ giao nhận hàng, thanh lý hợp đồng, hóa đơn.
- Các quyết định xử lý, bảng thống kê hàng tồn kho.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Nhu cầu mua hàng được tiếp nhận đầy đủ	- Quan sát, theo dõi các thao tác trong quá trình thực hiện
- Các thủ tục mua bán được hoàn thiện theo đúng quy định hiện hành	- Kiểm tra thực tế các thủ tục mua bán và đối chiếu với quy định
- Hàng hóa được chuẩn bị theo quy định đơn đặt hàng	- Quan sát, theo dõi các thao tác trong quá trình thực hiện và kiểm tra cụ thể
- Đóng gói đáp ứng yêu cầu đã thống nhất	- Quan sát, theo dõi các thao tác trong quá trình thực hiện và kiểm tra các gói hàng hóa
- Giao hàng được thực hiện theo đúng các điều khoản trong hợp đồng	- Quan sát, theo dõi các thao tác trong quá trình thực hiện
- Nghiệm thu, thanh toán và thu tiền theo đúng hợp đồng	- Quan sát, theo dõi các thao tác trong quá trình thực hiện và kiểm tra cụ thể kết quả
- Sổ bán hàng được kiểm kê theo đúng quy định	- Quan sát, theo dõi các thao tác trong quá trình thực hiện và kiểm tra cụ thể kết quả
- Hàng tồn được xử lý phù hợp theo điều kiện của cơ sở	- Kiểm tra cụ thể

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: VỆ SINH KHO ĐỰNG DỤNG CỤ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị dụng cụ, thiết bị lau dọn, quét trần, tường nền, lau rửa kho phòng, kiểm tra và điều chỉnh nhiệt độ, độ ẩm, thông khí cho nhà kho.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chổi quét, nước, dụng cụ lau...được chuẩn bị đầy đủ.
- Trần, tường, nền được quét sạch bụi bẩn.
- Nhà kho, phòng được lau, dọn, rửa đảm bảo sạch và sắp xếp khoa học.
- Môi trường trong kho được kiểm tra và điều chỉnh đúng theo yêu cầu của thiết bị, dụng cụ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, quét, làm sạch, an toàn lao động.
- Vận hành, sử dụng trang thiết bị.

2. Kiến thức

- Quy trình làm sạch kho đựng dụng cụ.
- Kỹ thuật vận hành hệ thống trang thiết bị trong kho đựng dụng cụ.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ lau và dọn nhà kho, chổi quét.
- Nhà kho, phòng, chậu, nước.
- Ẩm kế, máy điều hòa nhiệt độ.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chổi quét, nước, dụng cụ lau... được chuẩn bị đầy đủ	- Kiểm tra dụng cụ chuẩn bị đầy đủ
- Trần, tường, nền được quét sạch bụi bẩn	- Quan sát trực tiếp người thực hiện
- Nhà kho, phòng được lau, dọn, rửa đảm bảo sạch và sắp xếp khoa học	- Quan sát trực tiếp người thực hiện
- Môi trường trong kho được kiểm tra và điều chỉnh đúng yêu cầu của thiết bị, dụng cụ	- Quan sát trực tiếp người thực hiện, đối chiếu, so sánh với tài liệu hướng dẫn

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO TRÌ DỤNG CỤ CẦM TAY
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chuẩn bị dụng cụ, kiểm tra đánh giá hư hỏng, bảo dưỡng thay thế các bộ phận hư hỏng, vệ sinh công cụ sau khi sử dụng, bảo quản trong kho.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đá mài, búa tra cán, kìm, dụng cụ hàn được chuẩn bị đầy đủ, đúng thời gian, đảm bảo sử dụng tốt.
- Dụng cụ cầm tay được kiểm tra và đánh giá hiện trạng và mức độ hư hỏng.
- Các bộ phận hư hỏng được sửa chữa, thay thế phù hợp, đúng chủng loại và được bảo dưỡng định kỳ.
- Dụng cụ sau khi sử dụng được lau, rửa, làm khô theo yêu cầu bảo quản.
- Các dụng cụ được sắp xếp đúng vị trí theo quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, kiểm tra, đánh giá tình trạng hoạt động của dụng cụ.
- Sử dụng dụng cụ.
- Bảo dưỡng dụng cụ.

2. Kiến thức

- Phương pháp chuẩn bị dụng cụ.
- Phương pháp kiểm tra hư hỏng.
- Kỹ thuật bảo dưỡng.
- Kỹ thuật vệ sinh dụng cụ.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Cào, cuốc, cày, bừa, xẻng, dầu mỡ, đá mài, búa tra cán.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đá mài, búa tra cán, kìm, dụng cụ hàn được chuẩn bị đầy đủ, đúng thời gian, đảm bảo sử dụng tốt	- Kiểm tra đầy đủ các dụng cụ
- Dụng cụ cầm tay được kiểm tra và đánh giá hiện trạng và mức độ hư hỏng	- Quan sát, đối chiếu và so sánh với tiêu chuẩn kỹ thuật
- Các bộ phận hư hỏng được sửa chữa, thay thế phù hợp, đúng chủng loại và được bảo dưỡng định kỳ	- Theo dõi thao tác và quan sát thực tế cho điểm
- Dụng cụ sau khi sử dụng được lau, rửa, làm khô theo yêu cầu bảo quản	- Quan sát thực tế và đánh giá
- Các dụng cụ được sắp xếp đúng vị trí theo quy định	- Quan sát thực tế và đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO TRÌ THIẾT BỊ ĐIỆN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Bảo trì thiết bị điện thực hiện các công việc sau: Kiểm tra theo dõi thiết bị điện, bảo dưỡng sửa chữa, thay mới thiết bị hư hỏng, vệ sinh bảo quản sau khi sử dụng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thiết bị điện được kiểm tra, phát hiện hư hỏng kịp thời.

- Thiết bị điện hư hỏng được sửa chữa, thay mới và bảo dưỡng định kỳ đảm bảo vận hành tốt, an toàn.

- Thiết bị điện sau khi sử dụng được vệ sinh sạch sẽ và sắp xếp vào nơi quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, kiểm tra, đánh giá, sử dụng thiết bị điện an toàn.

- Bảo trì dụng cụ điện.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật kiểm tra thiết bị điện.

- Kỹ thuật bảo dưỡng thiết bị điện.

- Kỹ thuật bảo quản thiết bị điện.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Đồng hồ đo điện, ổn áp, dây dẫn, bóng đèn...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thiết bị điện được kiểm tra, phát hiện hư hỏng kịp thời	- Quan sát, đối chiếu và so sánh với tiêu chuẩn kỹ thuật
- Thiết bị điện hư hỏng được sửa chữa, thay mới và bảo dưỡng định kỳ đảm bảo vận hành tốt, an toàn	- Theo dõi thao tác và quan sát thực tế cho điểm
- Thiết bị điện sau khi sử dụng được vệ sinh sạch sẽ và sắp xếp vào nơi quy định	- Quan sát thực tế và đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO TRÌ ĐỘNG CƠ XĂNG DẦU
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Vệ sinh động cơ xăng dầu sau khi sử dụng, kiểm tra phát hiện hỏng hóc, đưa đi kiểm tra và bảo dưỡng định kỳ, bảo quản trong kho.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Động cơ xăng dầu được vệ sinh sạch sẽ theo hướng dẫn.
- Động cơ hỏng hóc được phát hiện kịp thời.
- Động cơ được đưa đi kiểm tra, bảo dưỡng tại cơ sở có uy tín đảm bảo động cơ vận hành tốt và an toàn.
- Động cơ được sắp xếp và bảo quản trong kho đúng quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, kiểm tra, phát hiện các hư hỏng của thiết bị động cơ xăng dầu.
- Vận hành động cơ xăng dầu.
- Sắp xếp động cơ xăng dầu vào nơi quy định.

2. Kiến thức

- Kỹ thuật vệ sinh động cơ xăng.
- Kỹ thuật kiểm tra động cơ xăng dầu.
- Kỹ thuật kiểm tra định kỳ động cơ xăng dầu.
- Kỹ thuật bảo trì động cơ xăng dầu.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy phát điện, máy bơm nước,
- Máy cày, máy phun thuốc, dầu mỡ...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Động cơ xăng dầu được vệ sinh sạch sẽ theo hướng dẫn	- Quan sát thực tế và đánh giá
- Động cơ hỏng hóc được phát hiện kịp thời	- Quan sát, đối chiếu và so sánh với tiêu chuẩn kỹ thuật
- Động cơ được đưa đi kiểm tra, bảo dưỡng tại cơ sở có uy tín đảm bảo động cơ vận hành tốt và an toàn	- Quan sát, kiểm tra vận hành thử động cơ đi bảo dưỡng
- Động cơ được sắp xếp và bảo quản trong kho đúng quy định	- Quan sát thực tế và đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: BẢO TRÌ NHÀ KHO, SÂN PHƠI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: P05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra phát hiện hư hỏng, bảo dưỡng sửa chữa nhà kho.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nhà kho, sân phơi được kiểm tra, phát hiện hư hỏng kịp thời.

- Dụng cụ bảo dưỡng nhà kho, sân phơi được chuẩn bị đầy đủ phù hợp.

- Nhà kho được sửa chữa, bảo dưỡng kịp thời, đảm bảo không bị nước mưa rơi xuống sản phẩm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, kiểm tra, phát hiện hư hỏng nhà kho, sân phơi.

- Dụng cụ được chuẩn bị đầy đủ.

- Sử dụng được các dụng cụ bảo dưỡng nhà kho, sân phơi.

2. Kiến thức

- Quy trình kỹ thuật bảo dưỡng nhà kho, sân phơi.

- Kỹ thuật bảo dưỡng nhà kho, sân phơi.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Nhà kho, sân phơi đựng thóc....

- Thiết bị, dụng cụ sửa chữa nhà kho.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Nhà kho, sân phơi được kiểm tra, phát hiện hư hỏng kịp thời	- Quan sát, đối chiếu và so sánh với tiêu chuẩn kỹ thuật
- Dụng cụ bảo dưỡng nhà kho, sân phơi được chuẩn bị đầy đủ phù hợp	- Theo dõi thao tác và quan sát thực tế cho điểm
- Nhà kho được sửa chữa, bảo dưỡng kịp thời, đảm bảo không bị nước mưa rơi xuống sản phẩm	- Quan sát thực tế và đánh giá
- An toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: KHAI THÁC VỐN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tính toán lượng vốn sẵn có, nhu cầu sử dụng vốn, nguồn vay vốn, thời điểm cần vay vốn, nguồn vốn vay, tiến hành làm thủ tục và quản lý vốn vay.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Số vốn cần có được tính toán chi tiết và đầy đủ.

- Số vốn cần vay được xác định chính xác.

- Thời điểm vay vốn được xác định phù hợp với nhu cầu sản xuất.

- Nguồn cung cấp vốn vay được lựa chọn phù hợp.

- Thủ tục vay vốn được ký kết theo đúng quy định.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tính toán chi tiết số vốn hiện tại và số vốn còn thiếu.

- Lựa chọn thời điểm vay vốn phù hợp.

- Làm thủ tục vay vốn.

- Quản lý, sử dụng vốn vay.

2. Kiến thức

- Phương pháp tính lượng vốn cần có.

- Phương pháp xác định thời điểm vay vốn.

- Phương pháp làm thủ tục vay vốn.

- Phương pháp quản lý sử dụng vốn vay.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy tính, sổ sách ghi chép.

- Số liệu tài chính.

- Kế hoạch sản xuất của đơn vị.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Số vốn cần có được tính toán chi tiết và đầy đủ	- Đối chiếu với kế hoạch sản xuất và nhu cầu sử dụng vốn vay
- Số vốn cần vay được xác định chính xác	- Đối chiếu với kế hoạch sản xuất và nhu cầu cần vay vốn sử dụng
- Thời điểm vay vốn được xác định phù hợp với nhu cầu sản xuất	- Đối chiếu với kế hoạch sản xuất và xác định thời điểm cần vay vốn
- Nguồn cung cấp vốn vay được lựa chọn phù hợp	- Đối chiếu với quy định về đối tượng cho vay
- Thủ tục vay vốn được ký kết theo đúng quy định	- Kiểm tra quá trình thực hiện thủ tục vay vốn

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ LAO ĐỘNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quản lý lao động bao gồm các bước công việc sau: xác định khối lượng công việc phải hoàn thành, rà soát định mức công việc, phân công, bố trí lao động theo công việc, giám sát quá trình lao động, đánh giá kết quả thực hiện, đề xuất nâng lương và khen thưởng.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khối lượng công việc được xác định liên quan đến sản xuất lúa.
- Định mức công việc cho từng hạng mục được rà soát chi tiết.
- Công việc được phân công phù hợp với năng lực của từng người
- Quá trình lao động của người lao động được giám sát chặt chẽ.
- Thời gian thực hiện theo định mức.
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường nơi làm việc.
- Kết quả làm việc của người lao động được đánh giá trung thực, khách quan.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tính toán khối lượng công việc cần làm.
- Sắp xếp công việc hợp lý cho từng lao động.
- Giám sát người lao động.
- Đánh giá kết quả lao động

2. Kiến thức

- Định mức lao động trong sản xuất lúa gạo.
- Lý lịch của người lao động.
- Chế độ nâng lương, khen thưởng của doanh nghiệp.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Thước, máy tính, giấy, bút.
- Bảng định mức công việc.
- Danh sách người lao động.
- Bảng chấm công, sổ theo dõi.
- Máy tính.
- Danh sách người lao động hoàn thành tốt công việc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Khối lượng công việc được xác định liên quan đến sản xuất lúa	- Quan sát và đánh giá trực tiếp phương pháp thực hiện và kết quả thực hiện
- Định mức công việc cho từng hạng mục được rà soát chi tiết	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Công việc được phân công phù hợp với năng lực của từng người	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Quá trình lao động của người lao động được giám sát chặt chẽ	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Thời gian thực hiện theo định mức	- Kiểm tra đối chiếu với quy định về thời gian lao động
- Kết quả làm việc của người lao động được đánh giá trung thực, khách quan	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ VẬT TƯ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tính toán nhu cầu vật tư, cân đối vật tư thừa thiếu, xác định nơi mua vật tư, thời điểm mua vật tư, số lượng, quản lý vật tư.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xác định đúng loại vật tư cần sử dụng.
- Vật tư cần dùng được tính toán đầy đủ về số lượng và chất lượng.
- Vật tư được cung cấp phù hợp với sự phát triển của cây lúa và điều kiện sản xuất.
- Vật tư được cung cấp đảm bảo chất lượng cho sản xuất.
- Vật tư được quản lý sử dụng có hiệu quả.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tính toán số lượng vật tư cho sản xuất.
- Sử dụng hiệu quả vật tư trong sản xuất.
- Quản lý vật tư trong sản xuất.

2. Kiến thức

- Phương pháp xác định loại vật tư.
- Phương pháp tính toán khối lượng vật tư.
- Phương pháp xác định thời điểm cung cấp vật tư.
- Phương pháp xác định nguồn cung cấp vật tư.
- Quy trình quản lý sử dụng vật tư.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục các loại vật tư cần sử dụng trong sản xuất của đơn vị.
- Bản kế hoạch và quy trình sản xuất một số loại cây lúa của đơn vị.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Loại vật tư cần sử dụng được xác định đúng loại	- Kiểm tra trực tiếp các loại vật tư
- Vật tư cần dùng được tính toán đầy đủ về số lượng và chất lượng	- Kiểm tra kế hoạch sử dụng vật tư
- Vật tư được cung cấp phù hợp với sự phát triển của cây lúa và điều kiện sản xuất	- Đối chiếu kế hoạch sản xuất
- Vật tư được cung cấp đảm bảo chất lượng cho sản xuất	- Kiểm tra các vật tư hiện sử dụng
- Vật tư được quản lý sử dụng an toàn và có hiệu quả	- Kiểm tra, quan sát các loại vật tư đang sử dụng

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: QUẢN LÝ KỸ THUẬT
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Quản lý kỹ thuật thực hiện các bước công việc sau: Đọc các quy trình kỹ thuật, xây dựng định mức kỹ thuật, giám sát, nghiệm thu, đánh giá.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Quy trình kỹ thuật được áp dụng phải được nghiên cứu cụ thể.
- Định mức công việc được xây dựng phù hợp với yêu cầu sản xuất.
- Quy trình kỹ thuật được giám sát chặt chẽ.
- Kết quả được nghiệm thu theo đúng quy trình kỹ thuật.
- Công việc được đánh giá theo các chỉ tiêu kỹ thuật.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Áp dụng quy trình kỹ thuật vào sản xuất.
- Xây dựng định mức công việc.
- Nghiệm thu khối lượng công việc.

2. Kiến thức

- Các phương pháp nghiên cứu quy trình kỹ thuật.
- Phương pháp xây dựng định mức kỹ thuật.
- Phương pháp giám sát thực hiện quy trình kỹ thuật.
- Các phương pháp nghiệm thu kỹ thuật.
- Giám sát, đánh giá.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Quy trình kỹ thuật.
- Barem về kỹ thuật của từng công việc.
- Các công cụ, thiết bị phục vụ nghiệm thu.
- Danh mục các chỉ tiêu để đánh giá về kỹ thuật.
- Sổ sách ghi chép.
- Giấy bút.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Quy trình kỹ thuật được áp dụng phải được nghiên cứu cụ thể	- Kiểm tra, đối chiếu quy trình kỹ thuật đang áp dụng tại cơ sở sản xuất
- Định mức công việc được xây dựng phù hợp với yêu cầu sản xuất	- So sánh đối chiếu định mức so với yêu cầu của sản xuất
- Quy trình kỹ thuật được giám sát chặt chẽ	- Kiểm tra theo dõi kết quả sản xuất
- Kết quả nghiệm thu được theo đúng theo quy trình kỹ thuật	- Kiểm tra theo dõi kết quả sản xuất
- Công việc được đánh giá theo các chỉ tiêu kỹ thuật	- Kiểm tra kết quả công việc cụ thể

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: HẠCH TOÁN LỖ LÃI
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổng hợp số liệu thu chi, tính toán lỗ lãi, xác định nguyên nhân gây lỗ lãi.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Chi phí sản xuất được tổng hợp đầy đủ, chính xác.
- Sản phẩm thu hoạch được tổng hợp đầy đủ, chính xác.
- Lỗ lãi của đơn vị được hoạch toán cụ thể, chính xác.
- Nguyên nhân gây lỗ được phát hiện và phân tích đầy đủ.
- Lãi ròng trong sản xuất được thống kê và phân tích đầy đủ.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Tính toán, tổng hợp số liệu chi.
- Tính toán, tổng hợp số liệu thu.
- Tính toán lỗ lãi.
- Tìm nguyên nhân gây lỗ, lãi.

2. Kiến thức

- Phương pháp tổng hợp số liệu chi.
- Phương pháp tổng hợp số liệu thu.
- Phương pháp tính toán lỗ, lãi.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Máy tính, sổ sách ghi chép, danh mục số liệu chi.
- Bảng tổng hợp thu chi.
- Sổ sách ghi chép.
- Giấy bút.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Chi phí sản xuất được tổng hợp đầy đủ, chính xác	- Kiểm tra tính toán chi phí sản xuất
- Sản phẩm thu hoạch được tổng hợp đầy đủ, chính xác	- Kiểm tra tính toán lượng thu hoạch sản phẩm
- Lỗ lãi của đơn vị được hoạch toán cụ thể, chính xác	- Kiểm tra lỗ lãi của đơn vị sau khi trừ chi phí
- Nguyên nhân gây lỗ được phát hiện và phân tích đầy đủ	- Kiểm tra bản kế hoạch và đối chiếu quy định về tài chính
- Lãi ròng trong sản xuất được thống kê và phân tích đầy đủ	- Kiểm tra, đối chiếu dự toán thu chi ở mỗi vụ cụ thể

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TÌM NGUỒN VỐN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định nguồn cung cấp vốn, thời điểm cung cấp vốn để làm thủ tục vay vốn.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Thời điển cần nguồn vốn được xác định phù hợp phục vụ cho sản xuất.

- Địa điểm vay vốn được xác định đảm bảo vay đủ số lượng và thời gian quay vòng vốn.

- Nguồn vốn được vay đảm bảo sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Giao tiếp, thu thập thông tin nơi đi vay.

- Xác định thời điểm cần vay.

- Viết hợp đồng vay vốn.

2. Kiến thức

- Nêu được các thủ tục và quy định về vay vốn.

- Trình bày được cách lập kế hoạch tài chính cho một cơ sở sản xuất cây lúa.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về quy trình, kỹ thuật chăm sóc các loại cây lúa.

- Thông tin giá cả thị trường, tài chính tiền tệ.

- Sổ sách, bút...

- Giấy tờ đảm bảo độ tin cậy (để bảo lãnh khi vay vốn).

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Thời điển cần nguồn vốn được xác định phù hợp phục vụ cho sản xuất	- Đối chiếu với kế hoạch sản xuất và nhu cầu sử dụng vốn cho sản xuất của cơ sở
- Địa điểm vay vốn được thuận lợi đảm bảo số lượng và thời gian quay vòng vốn	- Đối chiếu với quy định về đối tượng cho vay
- Nguồn vốn được vay có tính khả thi cao	- Kiểm tra hoạt động kinh doanh tại cơ sở

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: TUYỂN LAO ĐỘNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định loại lao động, số lượng lao động cần thuê và nguồn lao động, quy trình thi tuyển để xác định thời điểm thuê.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn lao động được chọn lựa phù hợp cho từng công việc.
- Số ngày công lao động cần trên diện tích sản xuất được tính toán phù hợp với kế hoạch sản xuất.
- Nguồn cung cấp lao động được chọn lựa ổn định và đảm bảo chất lượng, giá trị ngày công thấp.
- Thời điểm cần thuê lao động được xây dựng kế hoạch tìm kiếm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Sắp xếp công việc phù hợp cho từng người.
- Phân bổ lao động làm việc cụ thể ăn khớp với quy trình sản xuất.
- Lựa chọn lao động nhàn rỗi chính xác.

2. Kiến thức

- Nêu được các quy định về sử dụng lao động, luật lao động.
- Nêu được thông tin về thị trường lao động.
- Trình bày được cách lập kế hoạch nhân lực, phù hợp với nhiệm vụ của cơ sở mình.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về định mức lao động cho từng loại cây lúa.
- Thông tin về thị trường lao động.
- Sổ sách, bút..

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Nguồn lao động được chọn lựa phù hợp cho từng công việc	- Quan sát, kiểm tra thực tế
- Số ngày công lao động cần trên diện tích sản xuất được tính toán phù hợp với kế hoạch sản xuất	- Đối chiếu với định mức của từng công việc
- Nguồn cung cấp lao động được chọn lựa ổn định và đảm bảo chất lượng, giá trị ngày công thấp	- Kiểm tra, đối chiếu với quy định về tuyển dụng cán bộ

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: MUA VẬT TƯ TRANG THIẾT BỊ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q08

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Xác định nơi mua vật tư, trang thiết bị cần thiết cho quá trình sản xuất và tiến hành mua theo kế hoạch.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Vật tư trang thiết bị cần mua phải được lập rõ ràng, phù hợp.
- Nguồn cung cấp vật tư được đảm bảo phục vụ cho yêu cầu sản xuất.
- Vật tư trang thiết bị được đảm bảo có chất lượng cao, sử dụng hiệu quả.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Lựa chọn, sàng lọc các cơ sở bán thiết bị vật tư.
- Lựa chọn được loại vật tư phù hợp cho quá trình sản xuất.

2. Kiến thức

- Thông tin về thị trường vật tư, trang thiết bị cần mua.
- Lập kế hoạch mua vật tư, trang thiết bị.
- Mô tả được các đặc điểm chính của các trang thiết bị cần mua.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về các nguồn cung cấp loại trang thiết bị, vật tư nông nghiệp.
- Tài liệu về tính năng, công dụng của các loại trang thiết bị, vật tư nông nghiệp.
- Thông tin về thị trường trang thiết bị, vật tư nông nghiệp.
- Sổ sách, bút, điện thoại liên lạc.
- Phương tiện vận chuyển.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Vật tư trang thiết bị cần mua phải được lập rõ ràng, phù hợp	- Kiểm tra kế hoạch và đối chiếu với thực tế cơ sở
- Nguồn cung cấp vật tư được đảm bảo phục vụ cho yêu cầu sản xuất	- Kiểm tra các thông tin về cơ sở cung cấp vật tư
- Vật tư trang thiết bị được đảm bảo có chất lượng cao, sử dụng hiệu quả	- Kiểm tra nhãn mác, đơn vị sản xuất, thời gian sử dụng và vận hành

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: ĐỊNH MỨC NGHIỆM THU CÔNG VIỆC VÀ TRẢ LƯƠNG
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q09

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Định mức công việc cho từng khâu công việc, nghiệm thu công việc, xác định mức, hình thức trả lương.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Khối lượng công việc cần hoàn thành được tính trong từng khâu công việc.
- Khối lượng được nghiệm thu công bằng chính xác.
- Lương được trả nhanh gọn, thuận lợi và chính xác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Phân phối công việc theo từng hạng mục.
- Nghiệm thu đầy đủ từng khâu trong công việc.
- Trả lương theo khối lượng công việc.

2. Kiến thức

- Nêu được các khâu công việc của nghề trồng cây lúa.
- Trình bày được các định mức quy định của ngành về từng khâu công việc.
- Nêu được các quy định về chế độ tiền lương hiện hành.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Sổ sách, ghi chép.
- Máy tính, máy vi tính và phần mềm kế toán.
- Thông tin về định mức lao động.
- Quy định về chất lượng, khối lượng của khâu công việc.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Khối lượng công việc cần hoàn thành được tính trong từng khâu công việc	- Kiểm tra đối chiếu khối lượng từng khâu công việc
- Khối lượng được nghiệm thu công bằng, chính xác	- Kiểm tra khối lượng của 2 - 3 công việc cụ thể và đối chiếu với định mức
- Lương được trả nhanh gọn, thuận lợi và chính xác	- Đối chiếu với điều kiện thực tế của đơn vị để đánh giá

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: KIỂM KÊ TRANG THIẾT BỊ, ĐỘNG CƠ ĐỊNH KỲ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: Q10

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Kiểm tra số lượng, chất lượng máy, dụng cụ, động cơ điện, tìm dụng cụ hỏng và lập kế hoạch sửa chữa.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Số lượng các dụng cụ, máy móc, động cơ điện được kiểm tra và phân loại chúng theo tính năng sử dụng và thời gian sử dụng.

- Các dụng cụ máy móc, động cơ hiện có được kiểm tra, vận hành thử đảm bảo yêu cầu sản xuất.

- Trang thiết bị hỏng được phát hiện bảo dưỡng, sửa chữa hoặc thay thế kịp thời.

- Kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng được lập thay thế cho các dụng cụ, máy móc và động cơ hiện hỏng hóc không có khả năng sử dụng.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đếm được số lượng máy, dụng cụ, động cơ điện.

- Vận hành kiểm tra dụng cụ, máy, động cơ điện.

- Phát hiện dụng cụ hỏng.

- Lập được bản kế hoạch sửa chữa và thay thế.

2. Kiến thức

- Nêu được phương pháp kiểm kê tài sản.

- Mô tả được những bài học thường gặp ở các dụng cụ, máy móc.

- Trình bày được các bước xây dựng kế hoạch vật tư phục vụ cho bảo dưỡng hoặc sửa chữa.

IV. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Dụng cụ máy móc động cơ trong quá trình sản xuất.

- Kho chứa dụng cụ, máy móc.

- Sổ sách ghi chép.

- Kế hoạch và nhu cầu sử dụng.

- Vật tư vận hành máy, trang thiết bị.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Số lượng các dụng cụ, máy móc, động cơ điện được kiểm tra và phân loại chúng theo tính năng sử dụng và thời gian sử dụng	- Đối chiếu báo cáo với thực tế dụng cụ vật tư
- Các dụng cụ máy móc, động cơ hiện có được kiểm tra, vận hành thử đảm bảo yêu cầu sản xuất	- Quan sát, đánh giá thực tế
- Trang thiết bị hỏng được phát hiện bảo dưỡng, sửa chữa hoặc thay thế kịp thời	- Đối chiếu với 2 - 3 dụng cụ có hỏng hóc được mô tả để đánh giá
- Kế hoạch sửa chữa, bảo dưỡng được lập thay thế cho các dụng cụ, máy móc và động cơ hiện hỏng hóc không có khả năng sử dụng	- Đối chiếu với khả năng của đơn vị để đánh giá kế hoạch

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: CHIA SẺ KINH NGHIỆM VỚI ĐỒNG NGHIỆP
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: R01

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp bao gồm các bước công việc sau: Xác định tính cách của đối tượng cần chia sẻ, xác định nội dung cần chia sẻ, thực hiện chia sẻ kinh nghiệm, rút kinh nghiệm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đối tượng cần chia sẻ được xác định chính xác rõ ràng.

- Nội dung, phương pháp chia sẻ được xác định đầy đủ, phù hợp với đối tượng.

- Vị trí, địa điểm và thời gian chia sẻ cần xác định đảm bảo sự thuận tiện và hợp lý cho đối tượng cần chia sẻ.

- Thông tin mới sau khi chia sẻ được thu thập đầy đủ chính xác.

- Đánh giá mặt được và chưa được trong quá trình chia sẻ kinh nghiệm.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Kỹ năng cho nhận, phản hồi về kỹ thuật trồng lúa.

- Kỹ năng giao tiếp.

- Chia sẻ thông tin.

2. Kiến thức

- Chuyên sâu nghề nghiệp.

- Vốn sống xã hội.

- Đặc điểm tâm sinh lý của con người.

- Các tính cách thường có của con người.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tài liệu về tâm - sinh lý của con người.

- Tài liệu về kỹ năng giao tiếp.

- Các thông tin trong quá trình chia sẻ kinh nghiệm.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xác định đối tượng cần chia sẻ	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Xác định nội dung chuyên môn cần chia sẻ	- Kiểm tra trực tiếp nội dung của người thực hiện với người được chia sẻ có phù hợp không
- Xác định nội dung về cuộc sống xã hội cần chia sẻ	- Kiểm tra trực tiếp nội dung của người thực hiện với người được chia sẻ có phù hợp không
- Phương pháp chia sẻ	- Kiểm tra trực tiếp phương pháp của người thực hiện với người được chia sẻ có phù hợp không
- Xác định vị trí, địa điểm và thời gian cần chia sẻ	- Kiểm tra trực tiếp không gian, thời gian của người thực hiện với người được chia sẻ có phù hợp không
- Thu nhập được thông tin mới sau khi chia sẻ	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Đánh giá mặt được, chưa được trong quá trình chia sẻ kinh nghiệm	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THIẾT LẬP MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC BỘ PHẬN LIÊN QUAN
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: R02

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Thiết lập mối quan hệ với các bộ phận liên quan bao gồm các bước công việc sau: thống kê các bộ phận liên quan, xác định nhu cầu, năng lực của các bộ phận liên quan, họp bàn các lĩnh vực hợp tác, ký kết hợp đồng hợp tác, thực hiện hợp đồng hợp tác, đánh giá kết quả hợp tác.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Tìm hiểu nhiệm vụ, chức năng các bộ phận liên quan trong doanh nghiệp, cơ sở sản xuất.

- Số lượng lao động, giới tính và độ tuổi trong từng bộ phận được xác định đầy đủ, chính xác.

- Năng lực của các bộ phận liên quan được tìm hiểu phân tích mặt mạnh, yếu một cách toàn diện.

- Các lĩnh vực hợp tác được xác định rõ ràng.

- Thiết lập mối quan hệ xã hội và hợp đồng kinh tế kỹ thuật.

- Đánh giá được những thành công và tồn tại của kết quả hợp tác.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Nhận biết, phán đoán, phân tích các bộ phận liên quan.

- Thống kê số lượng lao động.

- Kỹ năng giao tiếp.

2. Kiến thức

- Chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận liên quan.

- Đặc điểm tâm sinh lý của con người.

- Kiến thức chuyên ngành.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh sách các bộ phận liên quan.

- Tài liệu về chức năng, nhiệm vụ của các bộ phận liên quan.

- Giấy, bút, biên bản hợp tác.

- Tài liệu về kỹ năng giao tiếp.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Tìm hiểu nhiệm vụ, chức năng các bộ phận liên quan trong và ngoài doanh nghiệp	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Tìm hiểu số lượng lao động, giới tính và độ tuổi trong từng bộ phận phòng ban	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Tìm hiểu năng lực của các bộ phận liên quan	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Xác định rõ các lĩnh vực hợp tác	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Thiết lập mối quan hệ xã hội và hợp đồng kinh tế kỹ thuật	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Xác định được những thành công, tồn tại của kết quả hợp tác	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM QUAN MÔ HÌNH
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: R03

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham quan mô hình bao gồm các bước công việc sau: lựa chọn mô hình cần tham quan, xác định mục tiêu tham quan, dự kiến các vấn đề cần trao đổi, liên hệ đến chủ các mô hình, chuẩn bị phương tiện và di chuyển đến nơi tham quan, quan sát, trao đổi tại mô hình cần tham quan, đúc rút kinh nghiệm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Lựa chọn được mô hình trồng lúa điển hình, có hiệu quả cao.

- Kế hoạch tham quan mô hình được xây dựng đảm bảo tính khả thi về khoa học, tài chính.

- Mục tiêu tham quan được xác định đầy đủ trước khi đi tham quan.

- Các loại phương tiện được chuẩn bị đầy đủ, tốt.

- Các vấn đề cần trao đổi được ra thảo luận kỹ trong quá trình tham quan.

- Khi tham quan đảm bảo tiếp thu và học tập những tiến bộ khoa học kỹ thuật để cải thiện năng suất trồng lúa.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Quan sát, lựa chọn các mô hình trồng lúa điển hình.

- Giao tiếp.

- Điều khiển xe máy, xe đạp.

2. Kiến thức

- Các mô hình trồng lúa trong khu vực.

- Kỹ thuật trồng lúa.

- Các loại phương tiện giao thông.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, tờ rơi.

- Điện thoại.

- Xe máy, xe đạp.

- Bảo hộ lao động.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Các mô hình trồng lúa điển hình, hiệu quả	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Xây dựng kế hoạch tham quan mô hình	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Mục tiêu tham quan được xác định đầy đủ trước khi đi tham quan	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Các loại phương tiện được chuẩn bị đầy đủ, tốt	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Các vấn đề cần trao đổi được ra thảo luận kỹ trong quá trình tham quan	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Tiếp thu và học tập những tiến bộ khoa học kỹ thuật để cải thiện năng suất trồng lúa	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THAM GIA TẬP HUẤN NGHỀ NGHIỆP
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: R04

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tham gia lớp tập huấn bao gồm các bước công việc sau: nhận thông tin tập huấn, đăng ký học, tham dự lớp tập huấn, thực hiện các hoạt động và bài tập trong khóa học, tham dự đánh giá kết quả, đúc rút kinh nghiệm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Nội dung học tập được đăng ký cần phù hợp với nội dung người học cần nâng cao trình độ.
- Tiếp nhận kiến thức, kỹ năng phù hợp với nội dung người học cần nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.
- Các bài kiểm tra cần phải tham gia đầy đủ.
- Các phần đánh giá cần phải được hoàn thành.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Giao tiếp, ứng xử
- Kỹ năng về nghiệp vụ chuyên môn.
- Phân tích, ghi chép.

2. Kiến thức

- Thông tin về lớp bồi dưỡng.
- Kiến thức về nghiệp vụ chuyên môn.
- Phương pháp đánh giá bản thân.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Tờ rơi.
- Bảng đăng ký, bút.
- Sách, vở, bút, tài liệu học tập.
- Ghi âm, máy tính.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đăng ký lớp học phù hợp với nội dung người học cần nâng cao trình độ	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Tiếp nhận kiến thức, kỹ năng phù hợp với nội dung người học cần nâng cao nghiệp vụ chuyên môn	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Tham gia đầy đủ các bài kiểm tra	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Hoàn thành các bài đánh giá	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: LUYỆN TAY NGHỀ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: R05

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổ chức luyện tay nghề bao gồm các bước công việc sau: xác định mục tiêu của việc luyện tay nghề, xác định kết quả mong đợi, xác định nội dung và thời gian, xác định địa điểm tổ chức, xác định điều kiện, nguồn lực và cơ sở vật chất để tổ chức, phân công giáo viên hướng dẫn, thực hiện luyện tay nghề, đánh giá kết quả.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Đảm bảo mục tiêu cụ thể, rõ ràng, đo đếm được và khả thi.
- Các nội dung phù hợp với kết quả, mục tiêu.
- Địa điểm được lựa chọn phù hợp với mục tiêu và nội dung tổ chức.
- Các điều kiện nguồn lực được chuẩn bị đầy đủ, đáp ứng với nội dung ôn luyện.
- Giáo viên được phân công phải đảm bảo chuyên môn vững, theo suốt thời gian ôn luyện.
- Kết quả cụ thể, đo đếm được phù hợp mục tiêu đã đề ra.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Viết mục tiêu, lập kế hoạch
- Phân tích, viết kết quả
- Đánh giá
- Lựa chọn
- Nhận xét.

2. Kiến thức

- Lập kế hoạch và tổ chức luyện tay nghề
- Tổ chức ôn luyện
- Thu thập thông tin, đánh giá vấn đề.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút
- Danh mục mục tiêu
- Danh mục kết quả, các hoạt động
- Danh sách giáo viên
- Danh mục cơ sở vật chất.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Đảm bảo mục tiêu cụ thể, rõ ràng, đo đếm được, khả thi	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Các nội dung phù hợp với kết quả, mục tiêu	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Địa điểm được lựa chọn phù hợp với mục tiêu và nội dung tổ chức	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Các điều kiện nguồn lực được chuẩn bị đầy đủ, đáp ứng với nội dung ôn luyện	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Giáo viên được phân công phải đảm bảo chuyên môn vững, theo suốt thời gian ôn luyện	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Kết quả cụ thể, đo đếm được phù hợp mục tiêu đã đề ra	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: THI TAY NGHỀ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: R06

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Tổ chức thi tay nghề bao gồm các bước công việc sau: xác định mục tiêu cuộc thi, xác định kết quả mong đợi, xác định nội dung và thời gian, xác định địa điểm tổ chức, xác định điều kiện, nguồn lực và cơ sở vật chất để tổ chức, thực hiện cuộc thi, đánh giá cuộc thi.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Các nội dung thi đảm bảo phù hợp với kết quả, mục tiêu của cuộc thi.
- Địa điểm được lựa chọn phù hợp với mục tiêu và nội dung tổ chức.
- Các điều kiện nguồn lực được chuẩn bị đầy đủ, đáp ứng với nội dung cuộc thi.
- Cuộc thi phải đáp ứng được các mục tiêu đã đề ra.
- Đánh giá cuộc thi phải đáp ứng được các mục tiêu đã đề ra.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Thành thạo các công việc trong nghề trồng lúa.
- Ghi chép, giao tiếp.
- Đánh giá, lựa chọn, nhận xét.

2. Kiến thức

- Lập kế hoạch và tổ chức cuộc thi
- Tổ chức cuộc thi.
- Thu thập thông tin, đánh giá vấn đề

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Danh mục mục tiêu, giấy bút
- Danh mục kết quả hoạt động
- Danh mục mục tiêu, cơ sở vật chất phục vụ, đối tượng thi,...

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Các nội dung thi phù hợp với kết quả, mục tiêu của cuộc thi	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Địa điểm được lựa chọn phù hợp với mục tiêu và nội dung tổ chức	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Các điều kiện nguồn lực được chuẩn bị đầy đủ, đáp ứng với nội dung cuộc thi	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Cuộc thi phải đáp ứng được các mục tiêu đã đề ra	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Đánh giá cuộc thi phải đáp ứng được các mục tiêu đã đề ra	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện

TIÊU CHUẨN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

TÊN CÔNG VIỆC: HƯỚNG DẪN NGƯỜI MỚI VÀO NGHỀ
MÃ SỐ CÔNG VIỆC: R07

I. MÔ TẢ CÔNG VIỆC

Hướng dẫn người mới vào nghề bao gồm các bước công việc sau: đánh giá năng lực hiện có của người mới, thống kê các công việc cần làm cho người mới, thực hiện các công việc cần làm, đánh giá quá trình làm việc của người mới, đúc rút kinh nghiệm.

II. CÁC TIÊU CHÍ THỰC HIỆN

- Xây dựng chương trình đào tạo.
- Lên kế hoạch chi tiết về chương trình, thời gian.
- Lựa chọn phương pháp đào tạo phù hợp với từng đối tượng.
- Các công việc được liệt kê đầy đủ từ công việc dễ đến khó.
- Chỉ dẫn chi tiết từng công việc cho người mới.
- Quá trình làm việc của người mới được đánh giá khách quan, trung thực.

III. CÁC KỸ NĂNG VÀ KIẾN THỨC THIẾT YẾU

1. Kỹ năng

- Đọc chương trình đào tạo nghề trồng lúa
- Lựa chọn người học nghề.
- Lựa chọn phương pháp đào tạo.
- Tiến hành đào tạo theo chương trình đã đề ra.

2. Kiến thức

- Quy trình trồng lúa.
- Đặc điểm tâm sinh lý của con người.

IV. CÁC ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÔNG VIỆC

- Giấy, bút, lý lịch của người mới.
- Danh mục các công việc trồng lúa.
- Các dụng cụ, vật tư trong trồng rừng.
- Các thông tin trong quá trình hướng dẫn người mới vào nghề.

V. TIÊU CHÍ VÀ CÁCH THỨC ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG

Tiêu chí đánh giá	Cách thức đánh giá
- Xây dựng chương trình đào tạo	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Lên kế hoạch chi tiết về chương trình, thời gian	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Lựa chọn phương pháp đào tạo phù hợp với từng đối tượng	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Các công việc được liệt kê đầy đủ từ công việc dễ đến khó	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Chỉ dẫn từng công việc cho người mới cần cụ thể chi tiết, dễ hiểu	- Kiểm tra trực tiếp kết quả của người thực hiện
- Quá trình làm việc của người mới được đánh giá khách quan, trung thực	- Quan sát trực tiếp kết quả của người thực hiện

(Xem tiếp Công báo số 1087 + 1088)

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Địa chỉ: Số 1, Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên hệ:
- Nội dung: 080.44417; Fax: 080.44517
- Phát hành: 080.48543
Email: congbao@chinhphu.vn
Website: http://congbao.chinhphu.vn
In tại: Xí nghiệp Bản đồ 1- Bộ Quốc phòng

Giá: 10.000 đồng